

MỤC LỤC
ĐẠO PHÁP BÍ GIẢI

Đàn phong thánh (27-7-1945)	3
Đàn cho tựa kinh	6
1) Nhơn quả luận	8
2) Châu thân luận	12
3) Luận về chữ TU	15
4) Luận về chữ ĐẠO lập thành vũ trụ	18
5) Khuyến trần tỉnh mộng lo tu	21
6) Giải về hai chữ NHÃN HÒA	24
7) Khuyến người học Đạo	27
8) Tham thiền tịnh tâm	30
9) Khuyến tu	33
10) Tiếp cầu	37
11) Thời kỳ biến thiên	40
12) Khuyến học đạo vô vi	43
13) Khuyến đạo thi văn	48
14) Bát quái khuyến đạo	51
15) Sanh lão bệnh tử	55
16) Lưu thông cửu khiếu	59
17) Số tam ngũ trời đất liên đới	63
18) Giải về lục đạo luân hồi: Luật tấn hóa và thoái hóa ...	68
19) Tứ giáo thất chơn truyền	72

20) Khuyến đạo thi văn	77
Đàn kiểm duyệt (26-8-1945)	85
Sơ lược tiểu sử Đức Huệ Minh Chơn Tiên	87
Phần phụ bản: Đàn cơ tại Thiên Lý Bửu Tòa	90

ĐẠO PHÁP BÍ GIẢI

Đàn Phong Thánh, ngày 27-7-1945

THI

Huỳnh Hà sóng bủa ngất trời Đông,
Mi chớp tường quang chiếu ánh hồng.
Đông nguyện nhứt tâm lo bước đạo,
Tử thừa sắc tứ bố huyền công.

Tiểu Thánh báo tin có Chí Tôn ngự bút. Tiểu Thánh xuất ngoại hộ đàn. Tiểu Thánh xin lui.

(Tiếp diễn:)

Thầy mừng các con nam nữ.

THI

NGỌC Hư chiếu lệnh tả kinh Trời,
HOÀNG điện sửa đời đặng thanh thời.
THƯỢNG trí khuyên con bền dạ sắt,
ĐẾ hòa năm phái buổi chiều mới.
Giáo hóa quần sanh lo tỉnh ngộ,
Đạo hành trau sửa đổi muôn đời.
Kỳ cùng chuyển tạo nền Nghiêu Thuấn,
Ba cõi rồi đây chịu đổi đời.

Nầy các con, giờ nay **Thầy** giảng đàn để phong tiên vị cho **LƯỢC** để tả một quyển kinh truyền lưu hậu thế cho đủ công quả kỳ ba. Vì thời kỳ sắp ngặt nên các con muốn cho **Thầy** ân tứ Thiên vị đặng tả kinh cho gấp, còn sợ biến cuộc đổi đời mà làm đàn kinh không trọn. Chưa đâu các con,

song Thầy cũng chịu theo ý muốn của các con, nên giáng đàn phong ban cho LƯỢC để chứng vị tả quyển kinh.

HUỆ phong sắc tứ tả thiên kinh,
MINH chứng đàn trung bố điển huỳnh.
CHƠN đạo ẩn tàng tua kiếm hiệu,
TIÊN phạm thoát hóa lại thiên đình.

Thầy ân phong **HUỆ MINH CHƠN TIÊN** cho Lược. Vậy các con giờ Tý lập đàn, **HUỆ MINH CHƠN TIÊN** lâm đàn cho tựa kinh.

THI BÀI:

Nền chơn đạo Thầy đem gieo rải,
 Kỳ hạ ngưng, phước tải vô biên,
 Các con đã gặp chơn truyền,
 Hầu nương theo đó thoát miền trần ai.
 Nơi Bồng đảo vui say thú vị,
 Cõi trần ai vận bỉ thời lai,
 Con tua để bước dặm dài,
 Kiên tâm trì chí đợi ngày Long Hoa.
Gia một lòng theo Già kỳ chót,
 Bố hồng ân bòn mót quả công,
 Phận con nặng gánh phong trần,
 Đỡ nưng Hồng Lạc non sông dựng gậy.
 Lời con nguyện cùng Thầy khi trước,
 Vẹn lòng son ban phước cho con,
 Dầu cho khổ trí đừng mòn,
 Vì đời lao khổ chẳng mòn nghe con.
Khuyh Thầy chứng lòng son vì Đạo,
 Cảnh đời tàn bước đạo cho mau,
 Con ôi, non nước một màu,
 Mần sầu kêu gọi, lòng nào nở yên?

Như phần con lãnh phần vớt chúng,
 Mối huyền vi Thầy dựng nơi con,
 Rèn tâm kiên nhẫn chớ mòn,
 Đại đồng thống nhất mới tròn đạo chơn.
Xu con học kim đơn phanh luyện,
 Ráng trì tâm bước tiến theo già,
 Kỳ cùng mở Hội Long Hoa,
 Dem con khỏi chốn ái hà đó con!
Tự con gắng lòng son vì Đạo,
 Kỳ tả kinh điển báu Thầy truyền,
 Gọi nhuần ân huệ tiên thiên,
 Vô vi hạ khí từ nhiên con tưởng.
Năm một lòng lo bươn đạo đức,
 Bước theo Thầy Tây vức xông pha,
 Con ôi, con chớ dần dà,
 Thầy ban huyền diệu đặng mà độ dân.
Sáu con phải ân cần theo đạo,
 Dặm quan hà chơn đạo kỳ ba,
 Kiên tâm lập chí nhẫn hòa,
 Tuổi xanh con ráng theo già độ chơn.
 Các con lắng nghe đờn Thầy trở,
 Khúc “Phụng Hoàng” nhịp trở đêm thanh,
 Các con lớn nhỏ thực hành,
 Có Thầy ủng hộ để dành ra thi.
 Đàn Tý thời huyền vi chỉ dạy,
HUỆ MINH TIÊN điển rọi cho kinh,
 Ẩn vi dấu mối đạo huỳnh,
 Giã con ở lại Ngọc Kinh Thầy về.

Thăng.

ĐÀN CHO TỰA KINH

* * *

THI

HUỆ dân tử chúng hưởng cơ mâu.
MINH cảnh thần quang chiếu Ngũ châu,
CHƠN bút Phụ hoàng phê ngự tứ,
TIÊN chơn ân thức giải sông mâu.

Bần đạo chào đàn trung nam nữ, Bần đạo đã thọ sắc tứ Thiên đình, nên giáng đàn cho kinh. Vậy chư hiền tịnh tâm nghe, Bần đạo cho tựa kinh.

THI

ĐẠO mâu ban bố buổi kỳ ba,
PHÁP diệu huyền linh hiệp một nhà.
BÍ ẩn cơ mâu nhưn đắc ngộ,
GIẢI bày diệu lý kết tam hoa.

*

Tam hoa hiện xuất tại nê hoàn,
 Ngũ khí triều ngươn ngũ khí cang.
 Huyền tấn xuất vi thông cửu khiếu,
 Khảm Ly chuyển vận đổi Khôn Càn.

THI BÀI

Càn khôn diên đảo chuyển xây
 Âm dương hòa hiệp cỏ cây đượm nhuận.
 Lễ đại đạo từ từng chuyển hóa,
 Máy Càn khôn vận cả châu thân,
 Sửa sang gầy dựng xác trần,
 Khinh thanh biện trước đổi lần mê si.
 Đạo báu quý huyền vi cao thượng,

Vốn vô hình vô tướng chơn như,
Không duyên không rõ an lư,
Cao siêu tuyệt xảo hườn hư hơn hòa.
Kìa vạn vật bao la võ trụ,
Khắp càn khôn tinh tú dựng thành,
Đạo mầu chuyển hóa Tam Thanh,
Xuất vi huyền diệu vận hành ngày đêm.
Lần biến ra sơn xuyên thủy tú,
Vạn vật đồng kiết trụ tinh ba,
Là nhờ Đại Đạo dung hòa,
Nhờ nơi hạo khí biến ra muôn trùng.
Đủ vạn vật khắp cùng thế giới,
Ba ngươn xây dựng lại một lần,
Luân thường khải khúc tân dân,
Phục hồi Thượng cổ sửa phần hơn sanh.
Hóa tam bửu ngũ hành vận chuyển,
Tiếp điển quang hườn biến hư vô,
Lạc thơ đổi lại Hà đồ,
Dương sanh âm tuyệt cơ đồ tự nhiên.
Kinh này hai mươi thiên là đủ,
Ấn tâm truyền ký chú lớp lang,
Dạy rồi thiên đạo minh quang,
Tựa xong dứt điển, bãi đàn lão lui.

1.- NHƠN QUẢ LUẬN

* * *

THI

HUỆ pháp tâm truyền chứng Phật Tiên,
MINH thừa chơn đạo khá y truyền,
CHƠN ngôn nhứt cú cơ mâu diệu,
TIÊN đắc chơn như tại nhãn tiền.

Bần đạo chào đàn trung phận sự tịnh tâm nghe Bần đạo giải về cơ nhơn quả. Phàm làm người sanh trên cõi trần cũng bởi có tiền duyên nghiệp quả gây tạo với nhau, để đền tội oan khiên cho dứt, bởi vậy mới có người giàu sang phú quý, kẻ bần tiện cố cùng, tàn tật đui mù, đầu đànng góc chợ, còn người sao nhà cao cửa rộng, kiêu thế mỹ thiếp, tời đông đầy, lên xe xuống ngựa, bao nhiêu sự lạc thú trên đời đều hưởng không hết; người sao cơm ăn không no dạ, áo mặc chẳng đặng lành, há chẳng phải tiền duyên gây tạo đó sao? Người tích đức dầy dầy nên hưởng vinh hoa phú quý, đó là làm phước gặp phước, còn những kẻ nghèo nàn khổ sở, tàn tật vất vả, không nhà cửa, cô thân, vất vơ đầu đường góc chợ, vái lạy van lơn xin từ thừa đồng tiền, ôi thảm trạng biết bao điều oan gia trái chủ!

Nếu kiếp nầy mới ra thế thì xác phàm tan rã ra thế chất, còn linh hồn dun rử lại cõi trung giới, chờ đúng thời giờ để lại thế gian, mượn xác thân khác đặng trả vay tiền nghiệp. Bởi vậy, người không biết Đạo thì đâu biết quả báo là gì, tưởng chết rồi là mất nên dám làm dữ, mà hễ càng làm dữ chừng nào thì linh hồn càng mê muội đọa đày chừng nấy, cứ mãi mãi xây vắn trong bánh xe luân hồi lục

đạo, hết sanh rồi tử, hết tử rồi sanh, chìm đắm mãi giữa sông mê bể khổ, biết bao giờ trở gót động Đào nguyên.

THI

Tam ngươn hầu mãi kiếp trần duyên,
 Bước lẹ mau đi xuống bách thuyền,
 Trực chỉ Tây Phương trong một kiếp,
 Bền lòng son sắt lại Đào Nguyên.

*

Đào Nguyên vui vẻ cảnh tiêu dao,
 Thánh, Phật, Thần, Tiên hưởng rượu đào,
 Muôn kiếp coi như đường lửa nháng,
 Trần ai là chỗ chịu tân tao.

*

Tân tao đầy đọa kẻ mê trần,
 Chìm đắm đua bơi khó lấy thân,
 Nướng đạo kỳ ba mau trở bước,
 Tu hành một kiếp hội Long Vân.

THI BÀI

Nơi cõi tạm phù sanh mấy lát,
 Kíp mau lo giải thoát nợ đời,
 Về miền Cực Lạc thanh thơi,
 Khỏi vòng sanh tử hạp bơi cõi trần.
 Ráng tu niệm ân cần bước đạo,
 Bước kỳ ba đạo giáo phục hưng,
 Dạy cho thoát kiếp phong trần,
 Tiêu điều thắng cảnh tiên thần đoạt ngôi.
 Đừng để vương luân hồi vay trả,
 Trả vay hoài đầy đọa điểm linh,
 Rồi thân phải chịu khổ hình,
 Bao giờ thoát kiếp tử sinh cõi phàm?

Đạo là gốc qui tam hiệp ngũ,
 Hội tinh thần qui tụ khí tinh,
 Chuyển luân tam bửu ngũ hành,
Kim thân bất hoại sẽ thành Phật Tiên.
 Tý thời vận đơn điền hỏa hậu,
 Tịnh chơn ngưng, rõ thấu huyền vi,
 Đạo cao thoát khỏi A tỳ,
 Noi theo chơn pháp điều qui học hành.
 Kỳ mật kiếp Tam thanh chuyển hóa,
 Độ quần sanh tránh ngã A tỳ,
 Phục bình bốn giác lại ngôi,
 Sông mê thoát kiếp qui hồi Ngọc Kinh.
 Dạy đạo đời siêu sinh liễu tử,
 Hiểu cho rành thập tự vô vi,
 Một ngang, một sổ mẫu vi,
 Ấy là nhị khí đường đi siêu phàm,
 Trong thập tự qui tam, hiệp ngũ,
 Luyện cho thành qui tụ tam gia,
 Cửu niên điện bích mới là,
 Thoát vòng lục đạo ta bà vân du.
 Muốn tránh khỏi Diêm phù thông thả,
 Thì gắng công giải phá kiếp trần,
 Kiếp trần là chỗ tao tân,
 Sanh ly tử biệt, muôn phần đau thương.
 Nhìn xem thấy Thiên đường tại thế,
 Thì chí tâm, chớ để trễ vơi,
 Lỡ vơi khổ sở lắm ơi,
 Hồn linh muôn kiếp hụp bơi ái hà.

THI

Muôn năm mới gặp đạo hoàng khai,
 Mau kíp quày chơn khỏi lạc loài,

Cứu thế kỳ ba gieo đạo cốt,
Độ đời bước kịp hội Long Hoa.

*

Đạo mâu khuya sớm ráng siêng lo,
Tu niệm còn mong bước kịp đò,
Cho rõ huyền vi cơ tại mục,
Mục tiền thành đạo đáng danh trò.

*

Tiên phạm lộn lạo tại trần gian,
Tu luyện thì mau lại Niết Bàn,
Nếu mãi ham mê trên cõi tạm,
Trầm luân khổ não mưa hê than.

TRƯỜNG THIÊN

Đừng than cho kiếp sống thừa,
Nhục vinh vay trả cho vừa cân phân.
Đừng ham mê đắm cõi trần,
Là nơi ràng buộc muôn phần đốn đau.
Co chơn nhảy khỏi bốn rào,
Hãm vây xác thịt lộn nhào sông mê.
Non tiên từ giả lão về,
Chào chư phận sự non Khê Lão Hồi.

2.- CHÂU THÂN LUẬN

* * *

THI

Liên dài **HUỆ** chiếu trở kim hoa,
 Muôn trượng **MINH** quang rọi sáng lò,à,
 Đạo pháp **CHƠN** như nền bốn thể,
 Đắc thành **TIÊN** Phật đạo ta bà.

*

Huyền hư tịnh tánh rõ huyền vi,
 Đắc ngộ kim thân học đạo trì,
 Tinh mẫn khí đầy thần thông huệ,
 Giác linh chiếu ánh tỏ quang huy.

Bần đạo chào chư hiền an tọa, nghe Bần đạo giảng về thân thể con người ta, có một đường vòng tròn, từ cốc đạo lên nê hườn, phía trước ngay trán là Thiên quan, đóc giọng là Huyền ứng, tâm là Linh sơn bảo đài, tay là nhơn quan, từ ngực xuống tới rún là Tam xoa, tới dương quan, cốc đạo, chơn là địa quan, sau lưng từ cốc đạo trở lên song quan, Vĩ lư, giáng tấc, cung trắng, ngọc chắm, lên tới đầu nê hườn ở giữa xoáy. Từ Bắc Vĩ lư là cung Huỳnh đình, ngang Huỳnh đình có trái cật, dưới trái cật có mạch đóc, dưới mạch đóc xương khu là hồng môn, trên hồng môn là hạ đơn điền, trên Vĩ lư là trung đơn điền, trên giáp tích là thượng đơn điền, ngang thượng đơn điền, phía trước cánh tay có mạch nhâm, dưới cung Huỳnh đình, đó là khiếu huyền quan, dưới khiếu huyền quan là thu nguyệt, là khí hải, ngay nhượng là mạch hạ quan, giữa bàn chơn là võng tiền huyệt.

Bởi vậy con người là tiểu thiên địa, thân thể là một bộ máy thiên nhiên, do trí tư tưởng là người chủ trương cầm

quyền bộ máy thân thể đó. Vậy người muốn tu cho đến đắc đạo, phần bổn hườn nguyên, thì phải học đạo luyện cho thanh biền trực, chiết Khảm điền Ly, lập cung Ly cho thành cung Càn, chiết cung Khảm cho thành cung Khôn thì đắc đạo.

THI

Ngàn muôn năm lẽ đạo Trời khai,
Hòa hiệp âm dương kết thánh thai,
Xuất tánh nê hườn thông vạn vật,
Đơn thành viên mãn lại Thiên thai.

THI BÀI

Thiên Thai là chỗ vui nhàn,
Để người thoát tục tầm đàng tiêu diêu.
Ngàn kiếp mới ngưng triều bái phục,
Cơ diệu mầu nan thức chơn tiên,
Bao gồm trời đất, sơn xuyên,
Châu thân đầm ấm, tự nhiên tương đồng.
Năm, tháng, ngày lưu thông huyết mạch,
Khiếu huyền quan trong sạch hư vô,
Hư vô diệt bích Hà đồ,
Lạc thơ đổi lại, huyền đô ngưng thần.
Thần, tinh, khí, xây vắn tinh kết,
Kết thành đơn diệt hết tâm trần,
Nhẹ nhàng bổn thể hư không,
Xuất huyền nhập tẩn giao thông đất trời.
Kỳ ngươn hạ năm nơi hưởng ứng,
Huỳnh đạo khai, triệu chứng vô vi,
Dạy cho biết ngã tâm đi,
Rõ thông thân thể lương tri biên rành.
Buổi hạ ngươn Tam Thanh làm chủ,

Đạo vô vi học đủ đại đồng,
 Lập nền chơn đạo hoá thông,
 Cơ quan hưởng ứng tương đồng tứ dân.
 Cả năm châu hồng ân ban thưởng,
 Đạo đức tròn chơn tướng dạy dân,
 Dạy cho rõ kiếp phong trần,
 Đổi thay chủ nghĩa ba dân Cộng hòa.
 Dạy người phải tránh xa bể tục,
 Diệt thất tình lục dục tâm sanh,
 Đạo cao bền chí thật hành,
 Vẻ vang Nam Bắc, chỉ rành cơ quan.

THI

Cơ quan học đặng vững linh hồn,
 Mê mẩn đời thêm giác tánh chôn,
 Chôn lấp ngàn năm không tỉnh ngộ,
 Tỉnh rồi giải thoát mới là khôn.

Bần đạo ban ơn chư hiền phạm sự, ráng lập công quả
 cùng Bần đạo kỳ tả kinh này, thì sau phần vô vi của chư
 hiền vượt lên cảnh thượng. Bần đạo giải chữ tu. Thăng.

3.- LUẬN VỀ CHỮ "TU"

* * *

HUỆ chứng chơn kinh cõi thượng đàn
MINH khai nhứt khiếu lại Tây phang
CHƠN nguơn êm tịnh thông tứ hải
TIÊN tử vui say thú vị nhân.

Bần đạo chào chư hiền tịnh tâm an tọa, nghe bần đạo giải về chữ tu. Tu là giỏi trau linh tánh cho được trực giác quang minh, hoát thông vạn vật. Tu là bồi bổ lại những chỗ khuyết cho đầy đủ mới mong đắc ngộ siêu phàm, thân vật chất cho ăn nhịp với thời tiết cho khỏi bệnh hoạn, ngày tháng thung dung an nhàn tâm địa, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý, lục căn an tịnh, trăm mạch máu điều hòa, thân thể nở nang mới gọi là tu chơn đắc đạo, cứ trần bất nhiễm trần, việc quá khứ, vị lai, hiện tại đều không biết đến, ngày đêm công phu tu luyện linh hồn cho phát huệ viên minh, dầu cho thân phàm cực khổ đến đâu cũng vui lòng cam chịu, gặp hoàn cảnh nào đưa đến cũng tự nhiên, gặp vui không nên vui quá, gặp buồn không nên buồn quá, e tổn tinh thần, còn vui quá thời trụ lạc, giận quá thì tổn kim đơn, đốt rừng công quả, e xúc cảm tình hoại. Vậy người tu phải tự nhiên, nói tóm lại là phải diệt lục dục thất tình, để trí an nhiên thanh tịnh mới phải là người Chơn tu đắc ngộ.

THI

Tu sao thoát khỏi cảnh sông mê,
 Tu gắng gìn tâm giữ trọn bề,
 Tu thoát luân hồi, xa tục lụy,
 Tu giỏi linh tánh, lại nhân quê,
 Tu trừ lục dục, thân yên lặng,

Tu tịnh chơn nguơn, ngũ khí kê,
 Tu đắc kim đơn thành quả vị,
 Tu cho đắc đượ cảnh tiên về.

THI

Về nơi Cực Lạc khỏi luân hồi,
 Mê đắm, làm chi cõi thế thôi,
 Bỏ nạng sồng nhờ theo lặn hụp,
 Non sâu vật chất mãi tô bồi.
 Thiên đường vui vẻ ngàn năm hưởng,
 Địa ngục tội tình thắm lấm ôi,
 Thôi chớ tưởng mơ vòng mộng ảo,
 Mau lo tu niệm chớ buông trôi.

THI BÀI

Tu cho đắc kim đơn xá lợi,
 Tu gắng gìn gốc cội tâm truyền,
 Tu lo trở lại Đào nguyên,
 Tu đừng mộng tưởng ảo huyền trần ai.
 Tu xa lánh sắc tài tử khí,
 Tu cần lo luyện kỹ đêm, ngày,
 Tu thì vật chất chớ say,
 Tu bồi công quả đêm ngày thêm lên.
 Tu phải gắng chí bền cho vẹn,
 Tu thì lo vun quén cội ngành,
 Tu thương vạn vật quần sanh,
 Tu lo độ thế cho thành đạo cao.
 Tu giải thoát bốn rào tan nát,
 Tu trọn thể mới thoát trần duyên,
 Tu lo chường phước tâm điền,
 Tu bồi linh đượ, hống diên tương hòa.
 Tu đắc đạo nhà nhà vui vẻ,

Tu đừng mong chia rẽ em anh,
 Tu sao liên kết một nhà,
 Tu đừng mộng lợi, mộng danh, mộng quyền.
 Tu tánh phải tự nhiên chớ đổi,
 Tu gìn lo sớm tối, chiều trưa,
 Tu gìn bốn phận tương đưa,
 Tu sao chứng quả Đại Thừa mới tu.
 Tu vệt phá ám mù tục tánh,
 Tu giữ gìn xa lánh phồn hoa,
 Tu cho trên thuận, dưới hòa,
 Tu cho đắc quả đạo nhà tên nêu.
 Tu cần phải dứt điu sanh chúng,
 Tu đắc thành triệu chứng đơn thơ,
 Tu cho tỏ rạng huyền cơ,
 Tu đừng bỏ phí ngày giờ mới hay.
 Tu chơn đạo ngày ngày tịnh dưỡng,
 Tu vô vi trực thượng viên thành,
 Tu lo độ dẫn em anh,
 Tu điu quần chúng thoát gành bể mê.
 Tu cần lo trở về ngôi cũ,
 Tu phải lo ký chú chiều trưa,
 Tu đừng vật chất say sưa,
 Tu lừa tâm chí lọc lừa lý chơn.
 Tu phải bỏ giận hờn thù oán,
 Tu diệt trần bề ngạn lần qua,
 Tu sao thoát khỏi Ta bà,
 Tu cho vạn vật an hòa mới tu.
 Tu thì lo công phu tịnh tánh,
 Tu thì lo giữ hạnh từ bi,
 Tu gìn bác ái gắng ghi,
 Tu vậy mới thoát A tỳ khổ thân.

Tu sao khỏi phong trần chìm nổi,
 Tu lập thành tứ cội tam gia,
 Tu gìn hai chữ nhĩn hòa,
 Tu cầu bá tánh nhà nhà an vui.
 Bần đạo ban ơn phận sự. Thăng.

4.- LUẬN VỀ CHỮ “ĐẠO” LẬP THÀNH VŨ TRỤ

* * *

THI NGŨ NGÔN

HUỆ khiếu thuần dương luyện,
MINH khai đại đạo truyền.
CHƠN như thông bốn giác,
TIÊN Phật kết đơn điền.

Bần đạo chào chư Thiên phong nam nữ an tọa, nghe Bần đạo giải về chữ “ĐẠO”. Hai (丶) phết đầu là âm dương nhị khí, chỗ gọi là khí hư vô, hư là thái hư, cực là ngang qua là ngôi Thái Cực Thánh Hoàng. Thuở hỗn độn chưa phân, Càn khôn chưa định, minh minh mờ mịt ám mù, có một khí hư vô xây tròn trên không gian, khí thái hư, huyền năng là nước vô cực, là khối điển quang nát ra, thành nhứt nguyệt tinh tú. Khí thanh làm trời, khí trước nặng nề ngưng xuống làm đất, biến sanh sông núi thảo mộc, thú cầm và Nhơn loại. Khí Thái hư là hơi thanh nhẹ, lần lần bay lên chỗ tuyệt đối. Không gian vô tận vô cùng chia làm thượng giới. Giữa chữ mục (目) là mắt, tại mục hai ngang giữa là âm dương, bốn phía là đông, tây, nam, bắc, bao gồm Càn khôn vạn vật vào trong, nhứt nguyệt tinh tú sáng soi miền trung giới: còn nét ngang xước dưới (丿) là đất, biển,

sông, núi, liên tiếp minh mông trong Ngũ châu vạn quốc, gồm 72 quả địa cầu, gọi là trung giải. Vậy chữ ĐẠO (道) là sanh trước trời đất vạn vật, bao gồm không gian và thời gian vào trong chữ ĐẠO. Vậy muốn học đạo phải suy xét cho cùng tận.

THI

Đạo mâu tối thượng diệt trần tâm,
 Đạo ở nơi tâm khỏi nhọc tầm,
 Đạo bữa lan tràn trong vũ trụ,
 Đạo gồm nhứt khí luyện huyền thâm.
 Đạo cao thanh khí rèn tâm luyện,
 Đạo vốn không không thú vị trầm,
 Đạo gốc hư vô năng tối lạc,
 Đạo là huyền diệu độ sanh cầm.

*

Đạo huỳnh chuyển vận cả năm châu,
 Đạo đức phục hưng trở lại đầu,
 Đạo gốc qui nguyên gồm tam giáo,
 Đạo truyền thế luyện thoát bờ dâu.
 Đạo là chơn lý không dời đổi,
 Đạo dẫn lưu thông khắp địa cầu,
 Đạo không sau trước không cùng tận,
 Đạo hóa quần sanh thoát bể sầu.

THI BÀI

Đạo hư vô huyền linh cao thượng,
 Đạo vô hình, vô tướng, chơn không,
 Đạo thành hiện xuất lục thông,
 Đạo cao phổ hóa huyền công siêu phàm.
 Đạo vốn gốc qui tam hiệp ngũ,
 Đạo ban truyền hội đủ linh căn,

Đạo là phẳng lặng trang bằng,
 Đạo là yên tĩnh vô ngần huyền vi.
 Đạo hoát khai tam kỳ độ thế,
 Đạo vô hình tàng để nơi tâm,
 Đạo không thấy rõ mà tầm,
 Đạo gồm thanh khí huyền thâm đơn điền.
 Đạo thống nhất, Càn thiên vi thượng,
 Đạo thố tàng ẩn tướng nơi tâm,
 Đạo đi lên xuống khó toan,
 Đạo do nơi khiếu huyền quan siêu phàm.
 Đạo là phải định nam châm chỉ,
 Đạo không rời hữu lý thiên cơ,
 Đạo là máy nhiệm huyền cơ,
 Đạo sanh vạn vật ban sơ ngôi đầu.
 Đạo quý báu gồm râu thanh khí,
 Đạo chuyển vần thần khí giao thông,
 Đạo chia thanh trước thông đồng,
 Đạo ngưng khí hiệp tồn thần châu vi.
 Đạo chia thông từ ly, từ nấc,
 Đạo đi từ giáp tích, huyền môn,
 Đạo đem tư tưởng dẫn hồn,
 Đạo là khai khiếu huyền môn nê hườn.
 Đạo đắc thành kim đơn chói rạng,
 Đạo nằm ngồi thấy hãn huyền vi,
 Đạo là tịch mặc chi kỳ,
 Đạo là chơn pháp mẫu vi thay là.
 Đạo lần lượt chia ra tam giáo,
 Đạo dạy đời cải tạo tu thân,
 Đạo cần tịnh dưỡng tinh thần,
 Đạo là huyền diệu vô ngần cao siêu.
 Đạo phổ hóa dắt dìu quần chúng,

Đạo ban truyền chỉ dụng từ bi,
 Đạo là cách vật trí tri,
 Đạo mẫu dạy thế huyền vi muôn đời.

Đạo là huyền vi bí ẩn vô ngần, người có tu luyện được minh tâm kiến tánh hiểu rõ cơ quan. Nay nhằm buổi thiên khai huỳnh đạo, trên có Thần Tiên ban điển báu hộ trì, chắc tu mau thành chánh quả. Ấy vậy, Bần đạo khuyên tất cả dân sanh ráng học đạo tạm, có được trường tồn vĩnh viễn chi đâu. Thôi Bần đạo già từ.

5.- KHUYÊN TRẦN TỈNH MỘNG LO TU

* * *

THI:

HUỆ sanh ngũ sắc hạo nhiên đây,
MINH giác thần thông vượt cảnh tây,
CHƠN pháp vô vi trần diệu giác,
TIÊN phạm do tại bốn tâm gây.

Kiếp trần gắm lại có bao lâu,
 Khuyên thế lo tu kịp buổi đầu,
 Gióng trống giác mê mau tỉnh giấc,
 Hồi chuông khải ngộ rõ cơ mầu.

Canh thâu vắng vắng tiếng ngâm nga,
 Kệ thánh kêu dân thoát ái hà,
 Học chữ từ bi xa lưới nghiệt,
 Noi gương hiền đức kíp xông pha.

THI BÀI

Chuông ngân đở kêu trần mộng tỉnh,
 Tỉnh giác nồng nịu vịn đạo cao,

Lo toan giải thoát bốn rào,
 Chen mình thoát khỏi, động đào tầm phăng.
 Khuyên sửa tánh ăn năn tu tắt,
 Sớm chiều lo dẫn dắt quần sanh.
 Kíp nương theo mối đạo hành,
 Kết dây đoàn thể nhiệt thành tâm trung.
 Phải gắng chí vầy vùng theo đạo,
 Đoạn thất tình bước đạo đàn tiên,
 Rồi sau sẽ rõ chơn truyền,
 Thông tri tứ thể kiên thiền chơn linh.
 Kỳ hạ nguơn tam kỳ chuyển đạo,
 Dùng huyền vi chỉ giáo tu hành,
 Đặt cho biết chỗ trược thanh,
 Lo toan bồi đắp cội ngành kỳ nay.
 Đèn minh huệ đêm ngày soi sáng,
 Bước hoạn đồ có hãn chẳng là,
 Đường đời là chỗ phồn hoa
 Tránh xa bể tục, ái hà khỏi vương.
 Kêu sanh chúng chỉ đường tiên cảnh,
 Bước theo mauặng tránh nợ trần,
 Lặn xa cái bể đai cân,
 Vượt lên chín phẩm, thấy gần Ngọc Kinh.
 Lo trau sửa thân mình cho vẹn,
 Vẹn đạo rồi vun quén nền nhân,
 Kêu ca tỉnh mộng khách trần,
 Hồi tâm hướng thiện xa lặn cạnh tranh.
 Tranh chi lắm giựt giành bã lợi,
 Tranh chi nhau nơn ngổ tương đồng,
 Đời là kiếp tạm giả không,
 Trăm năm hỏi có mấy lần sống đâu?
 Cần lo đạo dãi dầu chớ nệ,

Phủ nợ trần thoát bể luân hồi,
 Luân hồi khổ lắm, ai ôi!
 Hết sanh rồi tử lộn nhồi đau thương.
 Người ở thế lo bươn cho lắm,
 Kiếp phù sinh thâm gấm mơ màng,
 Lo tu trở lại Thiên Đàng,
 Là nơi thắng cảnh nhẹ nhàng hồn linh.
 Biết đạo thì hy sinh một kiếp,
 Luyện chơn thân khí hiệp huyền công,
 Mở khai cửu khiển lưu thông,
 Hấp hô hạo khí xây vòng châu thân.
 Dem hỏa hầu lần lần cho xuống,
 Xuống đờn điền trực thượng nê hườn,
 Kết thành xá lợi phật quang,
 Cửu niên thì thấy, Tây phang đặng về.
 Về đến nơi nhàn quê cựu vị,
 Thú yên hà bích thủy vui say,
 Ngâm nga đạo vị rõ mùi,
 Thoát nơi trần cấu phục hồi bổn nguyên.
 Cơ tại mục cần chuyên cho lắm,
 Khiếu huyền quan phải nhắm cho ngay,
 Ngay lên đảnh thượng linh đài,
 Châu vi luân chuyển cận hoại hạo nhiên.
 Giải sơ qua cần chuyên nghiệm kỹ,
 Nghiệm cho tường huyền bí ẩn vi,
 Dậu nay đàn thiết lập kỳ,
 Nhấn hòa dạy tiếp kịp kỳ chớ lơi.
 Lão từ già phản hồi Bạch Ngọc,
 Nương mây lành Tây vực dờn chơn,
 Bút ngưng điển dứt lần lần,
 Giã từ phận sự lui chơn non Bồng.

6.- GIẢI VỀ HAI CHỮ NHẪN HÒA

* * *

THI

HUỆ là cần diệt hết phàm tâm,
MINH trí từ nhiên khỏi đọa trầm,
CHƠN chánh đắc thông lưu xá lợi
TIÊN tri rõ thấu máy huyền thâm.

Bần đạo chào chư phận sự đàn trung an tọa, nghe Bần đạo giải về hai chữ nhẩn hòa, vậy chư hiền tịnh tâm nghe.

THI

Nhẩn hòa quý báu tự xưa nay,
 Học đạo bền tâm chí miệt mài,
 Đời loạn khó toan gìn nhẩn nhục,
 Đạo lành cũng bởi nhẩn hòa lai.
 Trăm năm tạc để lòng kiên nhẩn,
 Ngàn kiếp lưu danh nhẩn ấy tài,
 Khuyên hết môn sanh tua nhẩn nại,
 Nhẩn hòa quý báu chí đừng sai.

*

Hòa là bước đến nấc thang cao,
 Hòa hiệp cần chuyên chớ sai nào,
 Hòa trước sửa mình cho vẹn vẻ,
 Hòa sau dạy thế khổ đừng nao.
 Hòa muốn an vui tua bước đạo,
 Hòa đừng sợ khổ bước gian lao,
 Hòa hết mền yêu tâm chí hiệp,
 Hòa chung thế giới phước tài cao.

THI BÀI

Kiên tâm bước đạo hằng ngày,
 Lo tu một kiếp trở quày đàng tiên.
 Khá nhẫn hòa an nhiên đoạt bằng,
 Kíp trau thân mới hãn huyền vi,
 Cao hơn chuyển hóa Tam Kỳ,
 Dạy cho biết đạo kíp thì Long Hoa.
 Kêu quần chúng mau hòa hiệp lại,
 Hiệp chơn thần hoá cải đời suy,
 Sửa đoan tâm tánh kíp thì,
 Bước theo đại đạo mẫu vi sẽ tương.
 Lo kiên nhẫn bước đường an phận,
 Học đạo trời bước tận nấc thang,
 Vô vi chuyển máy hành tàng,
 Cơ thiên là đạo rõ ràng tự nhiên.
 Đoạt đạo ở tại tiền tại hậu,
 Hoặc châu lưu chạy thấu nê hoàn,
 Âm dương tương hội rõ ràng,
 Kết thành Phật tử Tây phang trở về.
 Mau lo liệu nhàn quê trở bước,
 Đường đạo chơn siêng bước phải gần,
 Cùng nhau lớn nhỏ dò lần,
 Tịnh tâm sẽ thấy kê gần Ngọc Kinh.
 Người biết đạo đức tin mạnh mẽ,
 Phải kiên tâm học sẽ hãn tương,
 Hiểu tường hạo khí chơn dương,
 Qui nguyên hiệp nhất mới tường cơ thâm,
 Đạo lắng lắng trầm ngâm hôm sớm,
 Diệt thất tình trí đởm an hòa,
 Lo toan giải phá ái hà,
 Kềm tâm kiên nhẫn diệt tà qui nhưn.

Nơi đơn điền kim đơn đút kết,
 Kết lại rồi diệt hết tử sanh,
 Dầu cho non nước tan tành,
 Linh hồn vẫn mãi trường sanh không cùng.
 Phải biết đời kiết hung mà tránh,
 Tránh khỏi nơi ấm lạnh thường tình,
 Trước sau đạo đức giữ gìn,
 Kỳ thi đã đến thái bình dân lê.
 Lẽ thiên nhiên điểm đề chơn pháp,
 Dạy mật truyền phù hạp vô vi,
 Đạo Cao ứng vận Tam Kỳ,
 Phổ thông vạn quốc, huyền vi hãn tường.
 Lẽ nhưn đạo phô trương kịp buổi,
 Học đạo Trời tháo củi sỏ lông,
 Ngoài vòng cương tỏa không không,
 Vô phiến, vô não, chơn không đạo mầu.
 Từ vô thỉ đáu đầu trở lại,
 Nhưn loại càng làm sái cơ quan,
 Khó thông trong máy hành tàng,
 Vì xa đạo đức muôn vàn cách phân.
 Lo giành giựt lợi danh hiện tại,
 Sái luân thường nhân nghĩa xiết chi,
 Nay gần đến lúc loạn ly,
 Huyền cơ bí pháp vô vi đạo mầu.
 Dùng kiên nhẫn tóm râu lục dục,
 Diệt thất tình để chút tâm yên,
 Rồi lo tịnh dưỡng tham thiền,
 Để tâm thanh tịnh tự nhiên điều hòa.
 Đường chơn đạo không xa thân thể,
 Ở trong vòng hoặc phế hoặc can,
 Xung thiên mãn địa huy hoàng,

Tóm râu nhất khiếu huyền quan đạo thành
 Lão giáng bút chỉ rành phương hướng,
 Khá tìm suy liệu lượng tu hành,
 Diệt trần khử trước lưu thanh,
 Vượt qua bể khổ thoát gành sông mê.
 Đạo thì rắng giả quê giả đại,
 Rèn từ tâm nơn ngải ôn tồn,
 Đừng ham tiếng khéo giọng khôn,
 Khôn đời phải mất, đại tồn trường sanh.
 Đạo chẳng phải cầu danh chác lợi,
 Đạo vốn không quyền quới vinh hoa;
 Ngày đêm kiên nhẫn điều hòa,
 Âm dương giao cấu, tam hoa kết thành.
 Bần đạo ban ơn trung đàn phận sự. Bần đạo thặng.

7.- KHUYẾN NGƯỜI HỌC ĐẠO

* * *

THI

Kỳ viên **HUỆ** chiếu điển vô vi,
 Sơn thượng **MINH** quang đạo đắc kỳ,
 Đàn nội **CHƠN** thành lâm giá ngự,
 Giáng lai **TIÊN** Phật tả văn thi.

Bần đạo chào chư phận sự nghiêm đàn tiếp cho trọn điển.

THI

Nước non vạn vật cũng chung nhà,
 Vì miếng đỉnh chung thế loạn ra,
 Chẳng hiểu cơ Trời không riêng vị,

Ngày giờ phán đoán được âu ca.

BÀI THI

Non nam phụng gáy kêu đời,
 Tỉnh mê giấc điệp lo thời tu chơn.
 Kim đơn hằng luyện năng hườn,
 Hườn hư tịnh thể chẳng sồn lòng son.
 Chịu cực khổ là còn linh tánh,
 Đoạt huyền vi chiếu ánh ngân hà,
 Độ đời đoạt bằng kỳ ba,
 Vô vi đạo báu giải hòa dân sanh.
 Kịp bước tận đường lành nghe thế,
 Dừng trở chơn khó thể an nhàn,
 Đời còn loạn lạc đa mang,
 Giáng cơ chỉ máy hành tàng tương lai.
 Niệm hai chữ Cao Đài nơi dạ,
 Sớm, chiều, trưa, chớ khá lảng lơ,
 Rèn tâm chơn đức kịp giờ,
 Thần quang phổ chiếu thiên cơ định ngày.
 Đến kỳ hội rông mây đoạt bằng,
 Nêu chữ vàng tỏ rạng năm châu,
 Rạng danh khắp cả hoàn cầu,
 Cao Đài thống nhất ngũ châu hiệp thành.
 Nay đang buổi cạnh tranh xâu xé,
 Vì đỉnh chung chia rẽ Lạc Hồng,
 Thành ra cơ cuộc long đong,
 Dân sanh đồ thán, đau lòng Phật Tiên.
 Nên giáng đàn tự nhiên dạy bảo,
 Kiếp trần ai cải tạo lần đi,
 Sửa sang cuộc thế tam kỳ,
 Phục hồi thượng cổ mới thì an vui.
 Trên Thiêng liêng dựng đời Nghiêu Thuấn,

Dưới Nhơn hoàng thừa dựng sửa đời,
 Đại đồng thống nhứt năm nơi,
 Hành tàng hư thiệt là nơi đạo mẫu.
 Cơ linh xảo bửu dâu thay đổi,
 Càng đảo điên sôi nổi đến cùng,
 Trời Nam trở mặt phi hùng,
 Nhơn loài tự chủ khắp vùng Á Đông.
 Chỉ cơ quan mưa hồng ghi dạ,
 Lời thiên cơ tuy đã chưa bày,
 Kế đây sẽ có tương lai,
 Trời Nghiêu, đất Thuấn, nhơn loài diệt vong.
 Mau tự tỉnh nơi lòng học đạo,
 Đừng mê đời bước đạo cho mau,
 Kêu ca quần chúng một màu,
 Cần lo học đạo giới trau ngươn thần.
 Tịnh chơn tánh tịnh lần hóa khí,
 Khí hiệp thần trực chỉ Đơn điền,
 Châu vi tam thập lục thiên,
 Xoay vần bánh phép hạo nhiên tương hòa.
 Thân nhục thể là nhà giả tạm,
 Đạo viên thành xuất vạn chơn linh,
 Thiên thai bốn giác đạo huỳnh,
 Phàm thai phải bỏ, Ngọc Kinh triệu về,
 Về đến nơi nhân quê cựu vị,
 Đắc đạo rồi bích thủy nghê ngao,
 Tiêu diêu hội yến bàn đào,
 Cờ tiên rượu thánh tiêu dao phủ lòng.
 Thú yên hà trắng trong gió mát,
 Nương thạch bàn giấy lát ngời tu,
 Ngồi mà luyện đạo công phu,
 Tịnh tâm dưỡng khí hườn hư thông đồng.

Đàn Dậu nay huyền công chỉ dạy,
 Chốn Bồng Lai Lão phải phản hồi,
 Giã từ phận sự an ngôi,
 Điển đồng vội dứt, Lão hồi non tiên.

8.- THAM THIỀN TỊNH TÂM

* * *

THI

HUỆ chiếu đơn điền chứng Phật gia,
MINH khai chơn đạo buổi kỳ ba,
CHƠN ngôn mẫu nhiệm nhơn nhơn ngộ,
TIÊN tục nhờ tu thoát ái hà.

Bần đạo chào chư phận sự, tịnh đàn, tịnh tâm nghe Lão dạy cách tham thiền nhập định.

Người muốn chứng quả đạo mẫu, nên Tiên nên Phật thì trước hết phải tham thiền tịnh tâm, diệt hết tư tưởng vọng niệm mơ màng, ngồi cho tâm trí yên lặng; việc quá khứ, hiện tại, vị lai đừng nhớ đến, đối cảnh vô tâm đừng cho xao động, thất tình lục dục an nhiên, thì đạo mau đắc kim đơn xá lợi.

THI

Tịnh tâm thì thấy chỗ mẫu vi,
 Huệ đặng tự nhiên ngự khí phi,
 Nước lóng thì trong, xao thì đục,
 Tịnh thần, được sản, mới thần tri.

*

Thần tri tại mục đạo vị tâm,
 Diệu khí huyền quang lý nhiệm thâm,

Diệt hết phàm tâm thì rõ đạo,
Đường Tiên, nẻo Phật có bao lăm.

THI BÀI

Chơn ngươn lạng, minh châu xuất hiện,
Đạo dạy đời thường chuyển pháp luân,
Tịnh tâm thấy rõ đạo huỳnh,
Dìu nhơn thoát khỏi ngục hình trần ai.
Kỳ ngươn hạ, Cao Đài mở hội,
Vớt quần sanh chìm nổi sông mê,
Hầu đem trở bước lần về,
Tiêu diêu lạc cảnh chẳng hề sầu than.
Đời phải chịu tai nàn khốc liệt,
Bớ quần sanh tu riết kỳ này,
Ráng lo tịnh tánh cho đây,
Bước đường thiên đạo hoàng khai độ đời.
Cuộc biến thiên chiều mới sắp cận,
Biết cậy ai giải hận cho đời,
Vì chưng vật chất đua bơi,
Hại nhau nào kể luật trời mà chi.

THI

Nam Bắc thuyền khơi bước dặm dài,
Long Hoa chia rẽ lại làm hai,
Cơ quan tương bí ai tường hiểu,
Hiểu thấu thời tua trở bước quày.

THI BÀI

Dặm dài mau bước sang đi,
Kêu ai là kẻ nam nhi thoát trần.
Đạo đức phải ân cần lo học,
Mấy thông huyền bốn giác thông minh,
Lần lần học lấy đạo huỳnh,

Chơn truyền tại thế, huỳnh đình nơi tâm.
 Nghe cặn kẻ rắng tâm chơn lý,
 Rắng tham thiền tự trị tâm tà,
 Diệt lần những tánh yêu ma,
 Đặng cho thần khí điều hòa chơn ngươn.
 Kỳ mật kiếp nhiều cơn lao lý,
 Diệt tâm trần suy nghĩ đạo chơn,
 Luyện giồi linh tánh xuất hồn,
 Vân du tứ hải càn khôn khắp cùng.

THI

Khấp cùng thân thể phải an nhiên,
 Tịnh tánh cần lo luyện đạo huyền,
 Mặc mặc vô trần thông bốn giác,
 Giác rồi độ thế đặng trường niên.

*

Trường niên bất diệt khỏe muôn đời,
 Kêu gọi kìa ai rắng chớ lời,
 Cõi tạm là nơi trần mộng ảo,
 Lo tu lánh khỏi cuộc lừng vơi.

Bần đạo ban ơn. Thăng.

9.- KHUYẾN TU

* * *

THI

HUỆ đặng từ nhiên đắc lục thông,
MINH hườn bốn tánh lại hư không,
CHƠN truyền tâm pháp ai tường hiểu,
TIÊN xuất thần quang thoát bụi hồng.

Bần đạo mừng chư phận sự. Tịnh đàn cho nghiêm,
 đừng vọng niệm e khó tiếp điển, vì trong đàn phận sự liên
 quan với nhau, nếu không tịnh đàn thì không huyền diệu, vì
 tiếp không đặng điển vô trần của Thần Tiên.

THI

Học đạo cần lo dưỡng chí nhàn,
 Luyện hườn đơn được lại Tây phang,
 Bồ đề là báu, tâm thường tịnh,
 Tịnh được thì mau lại Niết Bàn.

*

Niết Bàn muốn đến phải dầy công,
 Khổ hạnh chí tâm giữ một lòng,
 Độ thế kỳ cùng gây đạo đức,
 Cứu đời buổi khổ vẹn ân hồng.

*

Ân hồng ban đời mau thức tỉnh,
 Thức tỉnh rồi níu đạo Cao Đài,
 Kim đơn giới luyện chi sỡn,
 Vui câu đạo lý nghe đờn vô vi.

*

Vô vi đạo pháp lắm cao xa,
 Chuyển dưng càn khôn dụng thế hòa,
 Vũ trụ bao la cùng non nước,
 Bền lòng học đạo đến Long Hoa.

*

Long Hoa hội thượng cờ cứu thế,
 Độ quần sanh thoát bể trần ai,
 Mau lo đàn chánh trở quày,
 Quày chơn cho kịp khởi ngày biến thiên.

*

Biến thiên kế cận sắp bên mình,
 Nếu hiểu thì mau sửa tánh linh.
 Học đạo vô vi lo cứu thế,
 Bền lòng sau mới hưởng công trình.

*

Công trình tập chớ nài cực khổ,
 Đạo cần lo thi thố quả công,
 Độ nhân sanh thoát chầu lồng,
 Giải bày lý đạo để phòng độ nhờn.

*

Độ nhờn thoát khỏi cảnh thương tang
 Bước lẹ cho mau kịp đến toàn,
 Trễ nãi thì sau lâm khổ hại,
 Đến cơn bát loạn mưa đừng than.

*

Than khổ mấy khách mê trần ảo,
 Mộng Huỳnh lương ngơ ngáo hôn say,
 Không lo thức tỉnh chơn quày,
 Về nơi đàn chánh gặp ngày Thuấn Nghiêu.

*

Thuần Nghiêu chuyển lập buổi Tam Kỳ,
 Lập dựng đời Nam lại một khi,
 Đạo đức không thuần noi bác ái,
 Chơn truyền gieo rải hưởng âu ca.

*

Âu ca lắm đời vui đạo lý,
 Trời thanh thao, bích thủy giang hà,
 Thú vui nhàn lạc ngâm nga,
 Đọc câu kinh sám giải hòa đời hung.

*

Đời hung thì phải chịu tai nạn,
 Khổ nảo ràng thân, lắm khổ than,
 Cho biết có vay thì có trả,
 Trả rồi nghiệp quả đến Tây Phang.

*

Tây Phang là cảnh vui thú vị,
 Không đêm ngày dưỡng trí chơn như,
 Muôn năm ngàn kiếp khó hư,
 Bất sanh bất diệt, hườn hư đạo mầu.

*

Đạo mầu đặc ngộ chứng kim thân,
 Mê đắm làm chi chốn giả trần,
 Sanh tử, tử sanh trong nháy mắt,
 Mắc rồi lưới nghiệt nặng ngàn cân.

*

Nặng ngàn cân tao tâm lắm thế,
 Cần lo tu thoát bể ái hà,
 Kêu đời tỉnh mộng Nam kha,

Dứt lia cuộc thế tầm mà đạo chơn.

*

Chơn đạo là đường đất chúng sanh,
 Hầu toan tránh khỏi bả lợi danh,
 Mê trần bốn vách vây ngàn kiếp,
 Kíp lánh phồn hoa cột chỉ màn.

*

Sợi chỉ màn mỏng manh phải dứt,
 Đặng tìm nơi Tây Vực phăng về,
 Non tiên là cảnh nhàn quê,
 Vui mùi đạo đức vui mùi Ngọc kinh.

*

Ngọc kinh lão lại, già đàn trung,
 Học đạo cần lo chí vậy vùng,
 Đồng tử mệt thần nên khó dạy,
 Dứt lần diệu điển lại tiên cung.

*

Khuyên tu đặng tránh đời khổ nạn,
 Ở các hiền! Hãy ráng lo tu,
 Cuộc đời như thể trăng thu,
 Như sương che phủ như luồng gió tan.

10.- TIẾP CẦU

* * *

THI

HUỆ lâm đàn nội tả chơn kinh,
MINH nguyệt đêm thu xuất dạng hình,
CHƠN đạo muốn tường thông cội rễ,
TIÊN phàm tu phải gắng công trình.

Bần đạo chào chư phận sự đàn trung nghe tiếp:

Đời càng loạn lạc lắm than ôi!
 Lo lắng bao phen cũng chẳng rồi,
 Học đạo thì tua theo nẻo đạo,
 Bên lòng son sắt chớ buông trôi.

*

Buông trôi khó gặp buổi thời Nghiêu,
 Đạo đức giồi trau giữ luật điều,
 Bác ái, công bình lo vẹn vẽ,
 Mê đời vật chất phải đi hiu.

*

Đi hiu thế sự, ngửa rồi nghiêng,
 Nào khác sóng to nhận bách thuyền,
 Đưa đẩy kiếp cùng lâm khổ hải,
 Biết đường giải thoát hưởng ân thiên.

*

Ân thiên ban bố kể từ tâm,
 Hưởng phước trời Nghiêu thú vị trầm.
 Công quả kỳ ba siêng chường lập
 Cơ huyền độ thế diệu hoằng thâm.

THI BÀI

Kia Nam Bắc Đông Tây mù mịt,
 Hỡi quần sanh đừng thích mê trần,
 Mê trần phải chịu tao tân,
 Giỏi mài đao đức thoát lẩn muội mê.
 Nhìn xem kỹ ngày giờ quá cận,
 Kiếp mạt đời khổ hận kè bên,
 Dân sanh công quả đắp nền,
 Trả vay tiêu diệt đề tên Phong Thần.
 Thương cho kẻ mê trần khổ nạn,
 Đời loạn ly có hãn chẳng là?
 Đêm thanh giáng bút kêu ca,
 Cho đời tỉnh mộng tìm ra đạo mầu.
 Nơi Tiên cảnh không sâu không thẳm,
 Nhịp thông reo hòa cảm tiêu dao,
 Nước non tươi nhuận một màu,
 Trăng thanh gió mát cội đào rền tu.
 Tu là vệt ngút mù tục lụy,
 Ngày đêm lo luyện kỹ trúc cơ,
 Huyền thâm chỉ dạy một giờ,
 Đắc thông cứu chuyển huyền cơ sẽ tương.
 Triều ngươn vận Tây phương bá Phật,
 Chuyển pháp luân bố tặc đơn điền,
 Kết thành Xá Lợi thánh thai,
 Đơn thơ triệu chứng có ngày siêu thăng.
 Đời giả tạm lẳng xẵng biến cải,
 Kêu tỉnh lẩn quày lại cho mau,
 Chung lo đạo đức một màu,
 Thật hành chơn đạo ngày sau sẽ tương.
 Đêm thanh vắng cơ huyền chỉ dạy,
 Dạy cần lo đường phải bước đi,

Đứng cho quý kéo ma trì,
 Trễ chơn ắt phải A tỳ khổ vương.
 Kia là cảnh thiên đường vui thú,
 Gió rao rao, liễu rủ mai oằn,
 Hằng hà tinh tú chớp giăng,
 Vô phiền, vô não, chơn đấng đạo thành.
 Non Nam hải mây lành che phủ,
 Giòng Bích hà hội đủ Tam thanh,
 Truyền ban giáo lý thật hành,
 Từ bi, Bác ái dạy rành độ nhơn.
 Luyện kim đơn chớ sờn cực khổ,
 Đạo kỳ ba phổ độ hồi nguyên,
 Dẫn nhơn sanh thoát não phiền,
 Đường tu cội phúc, mối giếng là đây.
 Đạo vận chuyển đông tây cùng khắp,
 Khấp hoàn cầu đồng hiệp một nhà,
 Nhận nhìn một đấng Trời Cha,
 Năm châu an hưởng cộng hòa thuận phong.
 Biết đời khổ tìm phương diệt khổ,
 Giải cho ra khỏi chỗ sai lầm,
 Biết rằng cơ đạo cao thâm,
 Thì tua để chỉ kiếm tâm noi theo.
 Tâm đạo phải lên đèo xuống biển,
 Khổ bấy nhiêu tăng tiến bấy nhiêu,
 Ráng lo đạo đức mai chiều,
 Công viên quả mãn, động kiêu lần qua.

Bần đạo ban ơn chừ phạt sự. Thăng.

11.- THỜI KỲ BIẾN THIÊN

* * *

THI

HUỆ MINH TIÊN trưởng chứng tâm thành,
CHƠN đức di ngôn tạc sử xanh,
 Giáng diễn Kỳ sơn âm đức tứ,
 Đàn tràng kính lễ bái Tam Thanh.

Bần đạo chào chư phận sự tịnh tâm, an tọa, nghe Bần đạo giải về thời kỳ biến thiên sắp đến. Vì tại sao mà nhân loại phải chịu kiếp thiên tai tàn khốc vậy? Về đời mạt kiếp, nhưn loại năm châu đều xu hướng theo văn minh vật chất, không kể gì luật quả báo luân hồi, không tin có tội phước, cho duy tâm là dị đoan mê tín, rằng không có Trời, Phật, Thánh, Tiên nào ban bố phước lành cho nhưn loại. Vũ trụ này là cơ tiến hóa đó thôi; mạnh đặng, yếu thua, khôn còn, dại mất. Các nước văn minh dùng khoa học chế ra máy móc tối tân, để giết nhau mà dành non sông đất nước, mà thành ra núi xương sông máu. Hiện tại thế giới điêu tàn, gần buổi Hạ nguơn gần kề mạt kiếp, nạn biến thiên sắp diễn nên Thần, Tiên giáng đàn lập đạo dạy đời hồi tỉnh, để bước theo đạo mà hưởng cuộc thế giới hòa bình, trời Nghiêu, đất Thuấn, nêu tên thanh sử.

THI

Danh nêu ngàn kiếp chẳng hề phai,
 Dìu dẫn quần sanh, ấy mới tài,
 Cực khổ thân này cam phận chịu,
 Gian lao trầm, bổng, dạ chi nài.
 Đại đồng tua để lòng lo lắng,
 Thế giới tầm riêng diệt chủng loài,

Non nước một màu không biến đổi,
Trời Nam vẹn vẻ, một hòa hai.

THI BÀI

Chung tâm chí cậy tay hiền sĩ,
Đồng phô trương giáo lý kỳ ba,
Độ con thoát khỏi ái hà,
Đem về đàng chánh cải tà qui chơn.
Đêm thanh vắng khải đờn nghe thế,
Giọng phù trầm cần để tâm suy,
Suy rồi mới rõ huyền vi,
Hiểu thông chơn lý đường đi thoát trần.
Nơi cõi tạm muôn phần cay nghiệt,
Muốn cứu đời dùng thuyết vô vi,
Dạy cho hiểu máy huyền vi,
Tu cho đắc đạo ra thi hội này.
Kỳ nguơn hạ rộng mây chói rạng,
Đức thẳng tài đoạt bản hư vô,
Chớ nên để chí mơ hồ,
Tiên thiên diệu pháp hà đồ khó thăng.
Hiện bây giờ tuy không, rồi có,
Có hiện giờ, sau rõ thành không,
Đạo Cao phổ hóa con rồng,
Đưa qua cảnh lạc khỏi vòng lao lung.
Cậy nhờ sức nam hùng nữ liệt,
Nam thì lo cương quyết tu trì,
Nữ thì cần học huyền vi,
Độ đời phải cậy đường đi vô hình.
Đời thượng cổ thịnh thịnh tòng bá,
Nhơn vật đồng vui vẻ hưởng an,
Khỏi lo khỏi sợ tai nàn,
Dẩy đầy vật chất muôn ngàn thú vui.

Chừng ấy mới ra mùi đạo vị,
 Khấp đại đồng phục tử huồn nguyên,
 Càn khôn vũ trụ sơn xuyên,
 Cỏ cây non nước vui mừng trời xuân.
 Hiện nay còn biến thiên sắp đổi,
 Cần ẩn tu thoát cõi luân hồi,
 Rồi đây sẽ rõ cơ trời,
 Nhơn sanh khổ hạnh đổi đời nào yên.
 Lão sở cậy chư hiền gắng chí,
 Đem cơ mầu độ kỷ hóa nhơn,
 Sửa cho thế sự khỏi hờn,
 Kêu ca quần chúng nghe đờn vô vi.
 Phải biết rằng nhiều khi khổ hạnh,
 Ráng tùy đời ngoan ngạnh xông pha,
 Gieo truyền tư tưởng nhẩn hòa,
 Cho nhơn sanh rõ biết mà nương theo.
 Tránh xa lúc hiểm nghèo sẽ tới,
 Tới bên mình còn đợi chừng nào?
 Tu hành đạo đức giồi trau,
 Hoát thông chơn lý, kêu gào kẻ mê.
 Đời là khổ, dựa kê thêm khổ,
 Mau thoát trần tùm chỗ an tâm,
 Chừng nào hết loạn cõi trần,
 Thì đem chân lý giác lẫn kẻ say.
 Bến giang hà đổi thay nhiều chủ,
 Nước sông Hương gội đủ tinh thần,
 Trời Nam rõ mặt hiền nhân,
 Qui cơ thống nhất đổi lần họa tai.
 Cơ xây chuyển Cao Đài cứu thế,
 Cho rõ đời tan bể thạnh suy,
 Cao nhơn ẩn dật nan tri,

Chừng nào xuất hiện huyền vi sẽ tường.
 Kia gió tại Bắc phương nhao nhố,
 Nọ Nam thành lối nhố quân binh,
 Là cơ chuyển động Thiên đình,
 Do tòa Tam giáo luật hình ban ra.
 Lão thâm lệ kê ca sanh chúng,
 Tầm đạo Cao ứng dụng kỳ này,
 Kỳ này khắp chỗ Đông Tây,
 Là nơi sở định đến ngày tang thương.
 Ráng cầu mau Lai Bồng trở gót,
 Đời biến thiên khó lọt mảy lông,
 Phiêu phiêu xuất điểm chơn đồng,
 Giã từ phận sự, non Bồng Lão thăng.

12.- KHUYÊN HỌC ĐẠO VÔ VI

* * *

THI

HUỆ xuất huyền linh giáng điển quang,
MINH tường cơ nhiệm tại Tây phang,
CHƠN nguơn êm lặng thông nguồn đạo,
TIÊN Thánh độ nhơn buổi khổ trần.

Bần đạo chào chư phận sự tịnh tâm nghiêm đàn, nghe
 Bần đạo giải về Đạo Vô vi.

THI

Giờ khắc trải qua lệ quá mau,
 Nhìn xem thế sự chạnh lòng đau,
 Đông Tây nhơn loại còn điên đảo,
 Nam Bắc xây vắn khổ biết bao.

Biết bao nhân loại chịu long đong,
 Thảm bầy tàn linh đổ máu hồng,
 Mạt kiếp xây vùn quày Thượng cổ,
 Lập thành cơ Đạo hưởng thuần phong.

THI BÀI

Nhìn vạn vật trong bầu vũ trụ,
 Lắm thương tang chịu đủ gian lao,
 Đời là giả tạm chiêm bao,
 Đa mang tình thế bốn rào hảm vầy.
 Kỳ Ngươn hạ đọa đầy tân khổ,
 Thảm tàn linh kiếp số họa tai,
 Mê man vật chất hằng ngày,
 Không trau linh tánh đọa đầy giác quan.
 Kêu đời tỉnh nghe đàn Tiên trời,
 Ráng tâm nơi nguồn cội Đạo Trời,
 Trễ chơn ắt chịu lừng vơi,
 Lầm đường lạc bước kiếp đời ngựa nghiêng.
 Đạo dạy đời kiên thiền tu niệm,
 Bước thượng thừa tìm kiếm giác quan,
 Lo tu trở lại thiên đàng,
 Là nơi thắng cảnh rõ ràng đẹp xinh.
 Cần học lấy chơn kinh vô tự,
 Hiểu thông tường quá khứ vị lai,
 Tam quan, tam bửu, tam tài,
 Ngũ hành, ngũ khí, xây hoài chuyển luân.
 Càng hiểu thông, coi chừng cho lắm,
 Đạo càng cao ma nhảm, xem chừng,
 Dắt đi lạc bến sa chân,
 Bơ vơ đời đạo biết dừng chân đâu?
 Nhìn hoàn cảnh bể dâu tan biến,
 Cuộc tang điền hiển hiện kê bên,

Ráng lo đạo đức cho bền,
 Bên lòng kiên nhẫn đắp nền thiện duyên.
 Đời xa đạo như thuyền xa lái,
 Sóng dập dôi thì phải ngửa nghiêng,
 Đời mau tũn mộng cần chuyên,
 Đời là giả tạm, trần duyên ái hà.
 Xa lánh nơi phồn hoa phức tạp,
 Theo đạo Trời phù hợp thiên nhiên,
 Tam Thanh chưởng lập mối giềng,
 Lưu thông chơn khí đơn điền vẫn xây.
 Hễ biết đạo hằng ngày ghi nhớ,
 Cuộc dinh hư xây trở không thường,
 Pháp luân thường chuyển âm dương,
 Ngày đêm phanh luyện tỏ tường đạo chân.
 Đường chân đạo tùy nhân độ hóa,
 Kiếp trần ai giải phá cho rồi,
 Tu hành lo trở về ngôi,
 Khởi vòng lục đạo luân hồi trả vay.
 Nhìn hoàn cảnh lòng này tha thiết,
 Ngó trần ai chi xiết bi quan,
 Hạ ngươn lẫm cuộc tai nạn,
 Mau lo tũn ngộ vượt hoàn về Tây.
 Thú yên hà gió mây thỏa thích,
 Đạo lâm tòng nước bích non xanh,
 Nghêu ngao xuống hố lên gành,
 Mượn câu thi phú tập tành ngâm nga.
 Đời là khổ, nên ta học đạo,
 Cõi trần ai khổ não kê bên,
 Giới trau đạo đức cho bền,
 Công phu hôm sớm đắp nền kỳ viên.
 Cuộc dinh hư biến thiên thay đổi,

Máy thông truyền lập hội linh căn,
 Vô vi đại đạo tầm phăng,
 Là nơi thoát tục chơn đấng rọi đường.
 Người biết đạo tầm phương giải thoát,
 Mối cơ quan tối lạc đạo huỳnh,
 Ngày đêm tụng niệm Huỳnh đình,
 Trau giồi linh tánh vóc mình nở nang.
 Biết đạo rồi Tây phang sẽ tới,
 Cảnh thanh nhàn là bến đò xưa,
 Vô vi bốn giáo ba thừa,
 Bất sanh, bất diệt, lọc lừa đạo tâm.
 Cơ tuyệt xảo huyền thâm u hiển,
 Đạo năng giồi chuyển biến càn khôn,
 Muôn năm cũng vẫn ôn tồn,
 Thanh thanh, tịnh tịnh, bảo tồn thiện căn.
 Luyện khí thì thanh thẳng trước giăng,
 Hỏa hầu đừng gián đoạn không nên,
 Xuất huyền, nhập tử cho bền,
 Luyện tinh hóa khí, đắp nền trúc cơ.
 Cần vận chuyển thiên thơ mạnh tiến,
 Tinh, khí, thần hiệp chỗ tam gia,
 Nê hườn thần xuất vượt ra,
 Về nơi thắng cảnh ta bà ngao du.
 Kia non nước trăng thu khêu gợi,
 Đạo viên thành lui tới càn khôn,
 Vân du Bắc hải thiên môn,
 Tiêu dao thông thả điển đơn viên thành.
 Thấy hoàn cảnh tan tành suy bại,
 Mối luân thường như ngải tiêu ma,
 Thần Tiên chuyển dựng đạo nhà,
 Hoát khai chơn pháp diệt tà qui chơn.

Bạc triết nhân nghe đàn giác ngộ,
 Tránh xa thân tìm chỗ tu thân,
 Khỏi tên vào bảng Phong Thần,
 Độ an quần chúng đến gần Hạ nguơn.
 Bạc thượng trí nghe đàn tỉnh mộng,
 Ráng cần lo giải phóng nợ đời,
 Phải rồi chung đỉnh chiều mới,
 An vui thừa phận dò trời rước đưa.
 Đạo lập dựng tam thừa phổ hóa,
 Ai biết thì tránh ngã luân hồi.
 Luân hồi khổ ải lắm ôi!
 Hết sanh rồi tử, tử rồi lại sanh.
 Sanh ra rồi cạnh tranh xâu xé,
 Say đắm trần khó tẻ đường tiên,
 Mê mang giấc mộng hão huyền,
 Miếng mồi chung đỉnh khó truyền kiếp sanh.
 Nên mới có cạnh tranh non nước,
 Giật giành nhau quyền tước sang giàu,
 Dân sanh phải chịu đốn đau,
 Vì nơi số định Thiên tào đã ghi.

THI

Ghi rồi nhân quả buổi kỳ ba,
 Vay trả rồi sau hiệp một nhà,
 Đời tỉnh giấc nồng cơn mặt hậu,
 Hiệp vậy quần chúng đến Long Hoa.
 Thôi mãn giờ, Bần đạo thẳng.

13.- KHUYẾN ĐẠO THI VĂN

* * *

THI

Kỳ sơn **HUỆ** xuất cõi Nam thiên,
Sơn thượng **MINH** khai chứng thượng điền,
Đàn nội **CHƠN** như thông bốn giác,
Giáng trần **TIÊN** Phật bố thiêng liêng.

*

Thiêng liêng diệu pháp độ nhân gian,
Chỉ lẽ mâu vi mở khiếu quang,
Tứ thể trau giồi thông cửu khiếu,
Khảm Ly tương ứng đắc sanh Càn.

*

Càn thiên vi thượng đạo trung dung,
Ly Khảm trung hư Bắc đẩu cung,
Luyện khí hóa thân qui đắc đạo,
Đài tiên xuất nhập thoát không trung.

Nay nhằm buổi Hạ ngươn, cơ đạo chuyển xây phục hồi Thượng Cổ, để đưa dân sanh qua bờ bỉ ngạn, thoát ra khỏi cảnh phù đồ, để chứng vị Thần, Tiên, Thánh, Phật. Vậy ai là người hiểu thông máy nhiệm, trong cuộc dinh, hư, tiêu, trưởng, lo hồi tâm hướng thiện, dẫn dắt quần sanh, thoát ra khỏi chỗ chông gai, để hưởng lấy buổi trời Nghiêu đất Thuấn. Đời thái bình rồi thì vạn vật thanh sanh, để người hiền an hưởng, khỏi giựt giành tàn sát lẫn nhau, như buổi Hạ ngươn hỗn loạn.

THI BÀI

Lời kêu gọi triết nhân tỉnh mộng,

Kíp quày chớn nghe trống đổ vang,
 Mau lo bước lẹ xuống thoàn,
 Trường thi mở cửa, Nhon hoàng dựng ra.
 Kêu tỉnh giấc Nam Kha mau lẹ,
 Hiệp chung đàng chớ tẻ, chớ chia,
 Chung nhau như khóa với chìa,
 Hiệp cùng lại một đưng chia giống nòi.
 Cả năm châu đồng noi đạo chánh,
 Biết đạo rồi tác Thánh nên Tiên,
 Thoát ra khỏi cảnh nảo phiền,
 Sanh ly tử biệt, đảo điên kiếp trần.
 Trần là khổ, muôn phần cay nghiệt,
 Dừng mển ham, chớ tiếc chớ tham,
 Đồng chung hiệp một con đàng,
 Đưa qua bỉ ngạn vượt đàng về Tây.
 Ráng bên chí theo Thầy học đạo,
 Đạo vô vi quý báu vô vàn,
 Nhìn xem hoàn cảnh đa mang,
 Vì mê danh lợi ngổn ngang bụi trần.
 Mau hồi tỉnh, mau lần chân bước,
 Nếu chậm chân khó được an thân,
 Trời hôm vẫn vũ mây vẫn,
 Lai rai gió tạt muôn phần thê lương.
 Ngày tháng qua mau dường tên bán,
 Một kiếp người hỏi đặng bao lâu?
 Không tu thì chịu đáo đầu,
 Bể dâu thế cuộc biết đâu mà tìm.
 Cuộc thế sự im lìm sẽ tới,
 Cảnh tiêu ma kêu gọi sầu than,
 Nhìn xem vạn vật khắp ngàn,
 Tiêu sơ hoàn cảnh là đàng diệt vong.

Làm sao đặng đại đồng qui hiệp,
 Thuyết trung hòa dạy tiếp quần sanh,
 Cùng nhau hưởng ứng nhiệt thành,
 Trời Nghiêu đất Thuấn để dành bên chơn.
 Dặm quan hà mau chân trở bước,
 Thì mới mong kịp bước kỳ thi,
 Cùng nhau học đạo vô vi,
 Là đường cứu thế tầm đi bỏ trần.
 Sửa sao đặng tân dân minh đức,
 Bước lần lên đến bậc triết nhân,
 Thông thường cơ thể châu thân,
 Điểm khai linh tánh, hoát khai đạo mầu.
 Đời thái bình năm châu hưởng ứng,
 Người người đều triệu chứng đạo Cao,
 Nhìn xem như một đồng bào,
 Không còn chia rẽ sắc màu Bắc Nam.
 Hiện nay còn phân tam, tách ngũ,
 Buổi cuối cùng hội đủ vạn linh,
 Lưu thông chân pháp đạo huỳnh,
 Tử vi trở mặt, cứu tinh ra đời.
 Thảm thiết thương cơ trời biến động,
 Máy tuần hoàn lỏng lẻo bủa giăng,
 Dân sanh thảm đạm vô ngần,
 Ngửa nghiêng chiếc bóng, rợn rùng Bắc Nam.
 Rồi đây sẽ hãn tàng cơ cuộc,
 Buổi mặt thời bước kịp Long Hoa,
 Cùng nhau nâng đỡ đạo nhà,
 Cao Đài thống nhất khải ca diệu huyền.
 Nam, Trung, Bắc, hậu, tiền gom một,
 Hiệp nhất làm trụ cốt vững bền,
 Ngày thành đạo đức kê bên,

Kêu ca sanh chúng đắp nền vô vi.
 Buổi ân xá trường thi mở cửa,
 Đừng trễ chơn lần lựa khó thành,
 Nhìn xem vạn vật quần sanh,
 Bơ vơ chiếc bóng không đành ngồi xem.
 Nên giáng đàn dạy đem qui luật,
 Để tỉnh hồn đánh thức kẻ mê,
 Mau lo trở bước quay về,
 Về nơi tiên cảnh dựa kê Ngọc Kinh.

*

Vui bấy trời Nam mở đạo huỳnh,
 Phục hồi Thượng cổ cứu quần sinh,
 Âu ca lạc nghiệp đời hạnh hưởng,
 Vạn vật mừng vui rất thỏa tình.

*

Thỏa tình thay bấy đạo hoàng khai,
 Dìu dẫn nhân sanh thoát nạn tai,
 Đạo pháp qui nguyên gồm hiệp nhất,
 Giã từ phận sự lại Thiên Thai.

14.- BÁT QUÁI KHUYẾN ĐẠO

* * *

THI

HUỆ pháp chân linh giáng điển hồng,
MINH phong nhật nguyệt hội Hoa Long,
CHƠN truyền thủy hỏa đồng ký tế,
TIÊN Phật đắc thành chức thọ phong.

Bần đạo chào chư phận sự tịnh đàn tiếp cho trọn điển.

THI

Giáo truyền cơ nhiệm lý hư vô,
 Chân đạo hoằng khai Thái cực đồ,
 Mạt hậu kỳ cùng ban diệu pháp,
 Chân truyền thọ ký bế Phong đô.

THI BÀI

CÀN là vốn Tiên Thiên vô cực,
Xuất chơn thần tỉnh thức trần ai,
Chiếu linh cảnh giác đợi ngày,
Minh tường cơ đạo trở quày đàng tiên.
Buổi Tam kỳ qui nguyên nhất thống,
Xế đời lo ứng vận đạo mâu,
Tà bóng ác cả nhành dâu,
KHẢM ly tương hội đáo đầu Thiên cung.
Truyền lý thuyết Huyền khung đã dạy,
Chơn như bày lệnh dạy nhân sanh,
Lý gieo đạo pháp dạy rành,
Hiệp chung năm mối lo hành cơ quan.
Tam ngũ là con đường đắc đạo,
Gia công lo đào tạo lý sâu,
CẤN minh tỏ rạng hoàn cầu,
Ban truyền đạo pháp sông mâu khởi nài.
Chỉnh lý thuyết bảo toàn quần chúng,
Đạo là cơ ứng dụng tinh thần,
Đi đường sanh chúng bước chân,
Nam bang trở mặt hiền nhân giúp đời.
Bắc nhịp cầu tới nơi Bạch Ngọc,
CHẤN bảo tồn lừa lọc linh căn,
Lập nên giáo lý trang bằng,
Tiên phàm nhờ đạo mới hằng thoát tai.

Thiên cơ định đến ngày lập hội,
Vạn nhất đồng qui cội tiên thiên,
Chúng sanh nhờ bởi bốn nguyên,
Hòa chung hiệp nhất mối giềng sãi trao.
TỐN trở mặt anh hào giúp đạo,
Xuất Nhân hoàng cải tạo đời an,
Cao Đài giáo đạo Nam bang,
Nhân sanh hưởng ứng xuống tràng thi khoa.
Truyền chân đạo gần xa hưởng ứng,
Minh cơ mầu chỉ dựng đức tin,
Thiện tâm hôm sớm giữ gìn,
LY gian đắc đạo Huỳnh đình tu thân.
Tường máy nhiệm ân cần lo học,
Chân truyền ban lựa lọc nhân sanh,
Đạo cao khuyên khá thật hành,
Buổi đầu khổ nạn giạt giành sá chi!
Kỳ Ngươn hạ lần đi cho kịp,
Ba ngươn này trực tiếp chân truyền,
KHÔN thì học đạo thân yên,
Kêu ca quần chúng xuống thuyền từ bi.
Minh bốn thể tường tri vạn vật,
Lý diệu mầu dạy tất nhân sanh,
Gom nhau qui hiệp một ngành,
Về nơi tiên cảnh Trời dành phước dư.
Một kiếp lo rèn tu học đạo,
ĐOÀI cao thâm chuyển giáo ban truyền,
Hiệp vậy cơ đạo tiên thiên,
Minh khai đại đạo lãnh thuyền tế nhân.
Tân dân chịu nhiều cơn lao lý,
Dựng đạo trời lập Tý Nghiêu phong,

Đạo khai cứu độ giống dòng,
Nhà nhà vui vẻ thuần phong buổi này.

(Khoán thủ chiết ra thành bài thi bát cú đủ 8 cửa trong Bát quái.)

THI

Long Hoa hội đủ Thánh, Thần, Tiên,
 Cứu vớt người tu xuống bách thuyền,
 Huyền diệu ban cho kỳ mạt kiếp,
 Ba nền chơn giáo tại Nam thiên.

*

Nam thiên sửa dựng cuộc đời xiêu,
 Học đạo thì tua giữ luật điều,
 Tịnh dưỡng tinh thần thông trí tuệ,
 Đơn điền hỏa hậu lửa riu riu.

BÀI

Nguồn chân đạo cao siêu lý nhiệm,
 Lẽ huyền vi chuyển biến tinh thần,
 Vô vi hạo khí xây vãn,
 Đơn điền qui tụ tinh thần phát minh.
 Đạo là gốc hư linh bất muội,
 Vận triều ngươn lui tới đơn điền,
 Xây tròn bánh phép tự nhiên,
 Xuất vi huyền tẩn an nhiên đạo tràng.
 Buổi kỳ chót nên toan học đạo,
 Mười ngàn năm chơn giáo phục hưng,
 Rải gieo đạo đức phong thuần,
 Năm châu hưởng ứng gọi nhuần Trời Cha.
 Đời Thượng cổ, mưa hòa gió thuận,
 Nơn vật đồng hưởng ứng trời Nghiêu,
 Thanh thời vui vẻ mai chiêu,

Tiên thiên Đại đạo dắt dìu quần linh.
 Buổi Long Hoa, Thiên Đình chiếu mạng,
 Học đạo Trời lãnh bằng huyền vi,
 Độ an quần chúng kịp kỳ,
 Thoát vòng sanh tử đến thì cung tiên.

Bần đạo ban ơn chư hiền phận sự lóng nghe bần đạo
 giải về bốn kiếp thành, trụ, hoại, không.

15.- SANH LÃO BỆNH TỬ

* * *

THI

HUỆ rồi toan dắt lại người mê,
MINH giác chơn linh đặng dựa kê,
CHƠN pháp bí truyền thông hiểu đặng,
TIÊN phàm thoát hóa lại nhàn quê.

Bần đạo chào chư phận sự tịnh tâm nghe Bần đạo giải về bốn đề sanh, lão, bệnh, tử khổ. Đó là kiếp thành, trụ, hoại, không của con người sanh trên cõi tạm, xác thân là mộng huyễn, sớm sanh chiều diệt, vô thường trong ba vạn sáu ngàn ngày mà có ai hưởng trọn. Tuy luật định trăm năm, nhưng ít có người chín chục, dưới mồ hoang biết bao nhiêu là kẻ đầu xanh tuổi trẻ, dầu cho giàu sang, nghèo khó cũng không tránh khỏi đường sanh tử của kiếp luân hồi, vẫn xây mãi mãi, sanh rồi già, rồi bệnh hoạn triền miên đến chết. Hết sanh rồi tử, hết tử rồi sanh, xây tròn như bánh xe lục đạo. Bởi vậy người sanh ra cõi trần thì phải chịu cực bốn đại khổ kêu là: thành, trụ, hoại, không. Một kiếp thành là khi ở trong bào thai, đến khi sanh ra rồi khôn lớn, xác thịt nở nang, chừng ba chục tuổi là kiếp trụ, hết lớn. Từ ba chục

sắp lên là kiếp hoại bắt đầu, xác thịt tiêu mòn nay đau mai ốm, tóc bạc răng lay, mắt mờ tai điếc, gân mỗi gối dùn, cuộc lạc thú cõi trần đều bỏ hết, đó là kiếp hoại. Đến khi hồn ra khỏi xác, muôn việc đều không, vợ con sự nghiệp bao nhiêu đều bỏ hết, đó là kiếp không. Kiếp thành bắt đầu khởi tạo xác thịt, kiếp trụ lại khởi tạo hoàn toàn, kiếp hoại là bắt đầu tiêu diệt, kiếp không là chết rồi muôn việc chi đều không, chỉ có tội tình hay là phước đức đem theo đến đài Nghiệt cảnh một mình dun rủi, trên lộ thượng Huỳnh tuyên, dầu cho cha con, chồng vợ hay là bạn bè anh em, có thương tiếc bao nhiêu cũng không thể nào chia sớt cái sự tử sanh cho đặng.

Than ôi! Cuộc đời giả tạm, mơ mộng làm chi, dầu cho vinh hoa phú quý, tốt bực giàu sanh, kiêu thê mỹ thiếp, vật lạ miếng ngon, lên xe xuống ngựa, bất quá trong thời gian ngắn ngủi rồi thôi, có bền vững chi đâu mà chuốc lấy tội tình, phải chịu luân hồi vay trả, khổ đau lận đận trên cõi hoạn đồ, kiếp trần ai như phù dung, sớm nở tối tàn chớp nhoáng như ngựa qua cửa sổ. Hỡi ai là người biết suy điều tội phước, biết luật vay trả tuần hoàn, mau tỉnh ngộ tâm tu mà trở lại căn xưa vị cũ, hưởng phước thanh nhàn nơi Bồng lai Tiên cảnh.

THI BÀI

Đêm thanh tịnh giáng đàn chỉ dạy,
 Biết đường tu cần phải dốt điều,
 Trần ai là cảnh tiêu điều,
 Càng đua chen lấn càng nhiều nghiệp duyên.
 Kêu đời tỉnh cần chuyên học đạo,
 Đời khổ nguy thấu đáo chằng là!
 Giật mình tỉnh mộng Nam Kha,
 Chơn truyền lo học đặng mà thoát nguy.

Kiếp giả tạm sanh ly tử biệt,
 Cảnh Diêm phù chi xiết thê lương!
 Lo tu trở lại thiên đường,
 Lánh nơi lục đạo, khỏi vương khổ sầu.
 Người sanh tử trong bầu giả tạm,
 Sự mất còn có hãn chẳng là?
 Nhìn đời như bãi tha ma,
 Cung Tiên vui vẻ, điều hòa, đẹp xinh.
 Ráng tu niệm Huỳnh đình lo học,
 Đừng lãng xao khổ nhọc thay là!
 Rèn tâm hai chữ nhẫn hòa,
 Gìn câu chủ nghĩa ái tha Đại đồng.
 Kia vạn vật trong vòng sanh hóa,
 Kiếp luân hồi vay trả, trả vay,
 Ham chi vật chất miệt mài,
 Tang thương biến cuộc trở quày mau mau.
 Trời hôm tuyết trắng phau vằng vặc,
 Cảnh điêu tàn như phác họa sơ,
 Nhìn non nhìn nước hững hờ,
 Nhìn đời giả tạm, ngẩn ngơ cho lòng.
 Lo học đạo thoát vòng kỳ chót,
 Máy huyền vi chẳng lọt mảy lông,
 Làm sao đến hội Hoa Long,
 Thì tường máy tạo hóa công nhiệm mầu.
 Cơ thiên định bể dâu biến đổi,
 Người mau lo tự hối răn lòng,
 Rèn tâm kết chặt giải đồng,
 Hiệp chung đoàn thể con Rồng cháu Tiên.
 Bực triết nhân kiên thiêng mộ đạo,
 Dụng tinh thần hoài bão tâm trung,
 Ham chi thế cuộc nảo nùng,

Trả vay, vay trả, đời cùng đa mang.
 Buổi chiều hôm, sương tan khói tỏa,
 Cảnh điêu tàn phác họa tiêu sơ,
 Làm sao vệt phá mây mờ?
 Cần lo tu niệm huyền cơ đắc thành.
 Kia trống giục năm canh nhịp trở,
 Tỉnh giấc nồng nhớ cội căn xưa,
 Nường màu kinh sám tương đưa,
 Thoát vòng tục lụy chiều trưa trau mình.
 Kỳ Hạ Ngươn cứu tinh vận chuyển,
 Độ nhưn quần tăng tiến cao siêu,
 Biết tu thì giữ luật điều,
 Nên hư cũng độ, cũng dừ dất theo.
 Người tu phải lên đèo xuống ải,
 Kíp xa đời, trở lại chánh đường,
 Gần đây mở hội khoa trường,
 Đem tài thao lược phô trương độ đời.
 Nơi cảnh tạm chơi với khổ hải,
 Thuyền từ lo vớt lại cảnh nhân,
 Ráng cần bước lại nấc thang,
 Vượt lên chín phẩm sen vàng khỏe thân.
 Đời là mộng, cõi trần là tạm,
 Kiếp sống thừa thảm đạm hằng ngày,
 Tang thương phải chịu đắng cay,
 Cây tay chí liệt anh tài đỡ nâng.

THI

Nâng đỡ đời toan bước đạo lo,
 Lo rồi tỉnh ngộ đáng danh trò,
 Trò đời cay nghiệt tua xa lánh,
 Lánh khỏi trần gian tợ lửa lò.

Bần đạo ban ơn chư phật sự, kiếu.

16.- LƯU THÔNG CỬU KHIẾU

* * *

HUỆ thông chơn nhứt khiếu,
MINH nguyệt chói Càn Khôn,
CHƠN tâm truyền đạo pháp,
TIÊN Thánh khả lưu tồn.

*

Lưu tồn nhị khí đắc kim thân,
 Đạo pháp vô vi tối lạc trần,
 Chứng quả bồ đề qui cự vị,
 Thoát thai thần hóa diệt mê tân.

Bần đạo chào chư phận sự nghiêm đàn nghe Bần đạo diễn dụ: Đạo thì phải lưu thông nhị khí, âm dương ngưng kết điều hòa thì đắc sanh ngũ khí triều ngươn, ngũ tạng gồm một mối, tinh, khí, thần, hội hiệp thì chứng quả vị Phật Tiên.

Nay nhằm buổi mạt hậu chuyển lại cảnh Thuấn Nghiêu, phục hồi thượng cổ, nền giáo lý qui nguyên mở rộng, tâm truyền hoát khai chơn pháp, lộ máy huyền cơ, để cho dân sanh trở lại Đào nguyên, khỏi đắm chìm giữa sông mê bể khổ. Nếu còn mê đắm cõi trần, không hồi tâm tỉnh ngộ lo học chơn truyền, sẽ hụt kỳ Long Hoa đại hội buổi Thượng ngươn, phải chịu chìm đắm luân hồi, đến nhị kỳ phổ độ mới có giáo lý phát minh. Vậy Bần đạo khuyên sanh linh ráng tập chí phế trần, lo trau dồi linh tánh, vì buổi tam kỳ phổ độ rộng mở chơn truyền Đại Đạo phục hưng cho nhơn sanh tu niệm, muôn năm ngàn kiếp mới gặp một lần, may mắn thay cho nhơn loại gặp buổi đại đồng ân xá, ráng bền chí lo tu, nếu chậm bước e trễ kỳ Long Hoa đại hội.

THI

Long Hoa treo bảng đợi nhân tài,
 Lập chí tu thân thấy bốn lai,
 Mặc mặc vô tâm trần diêu giáo,
 Phấn hườn chơn khí lại Thiên thai.

THI

ĐỘNG ĐÌNH HỒ

Kêu trần tỉnh mau quày trở bước,
 Tỉnh giấc nồng lần lượt đi mau,
 Trời thu nguyệt trắng lâu lâu,
 Sương sa lác đác điểm màu gấm hoa.
 Ráng lo xa,
 Diệt tâm tà,
 Chớ ngâm nga.
 Đời giả tạm thoát ra cho khỏi,
 Thoát khỏi vòng cương tỏa bao vây,
 Màng chi lớp thịt da này,
 Xác thân mộng huyễn có gì đẹp xinh.
 Xinh đẹp làm chi khối nhục bì,
 Có thân phải chịu cảnh sanh ly,
 Sanh ly tử biệt càng thê thảm,
 Ráng học đạo mầu giải thoát đi.
 Đến trường thi,
 Hội khoa kỳ,
 Chí nam nhi.
 Chí nam nhi ra thi kỳ chót,
 Thi đức tài bòn mót quả công,
 Làm sao rở mặt non sông,
 Đạo Cao phổ hóa Tây Đông khắp cùng.
 Khắp cùng Nam Bắc với Đông Tây,

Sửa dựng đời Nghiêu hưởng đủ đầy,
 Đạo đức lưu thông cùng bốn biển,
 Đắc thành quả vị lại cung mây.

Rõ đạo Thầy,
 Tỉnh giấc say,
 Mau chơn quày.

Thuyền Đại Đạo đêm ngày chực rước,
 Vớt quần sanh ráng vượt ái hà,
 Ngắm chừng bể ngạn xông pha,

Đưa về Cực lạc ta bà ngao du.

Ngao du thong thả cảnh Thiên đường,
 Hưởng phúc trường miên khỏi khổ vương,
 Bất diệt bất sanh an cảnh lạc,
 Kêu trần tỉnh mộng ráng lo bươn.

Nước nhà đương,
 Tắm gội thường,
 Đáo Tây phương.

Đạo dạy đời tìm đường diệt khổ,
 Thoát khổ rồi đến chỗ thanh cao,
 Kiên tâm giải phá bốn rào,

Sắc, tài, tử, khí hằng bao đêm ngày.
 Đêm ngày phanh luyện đạo vô vi,
 Đắc ngộ kim thân thế khả tri,
 Yếu yếu minh minh hồi diện mục,
 Hồi quang phản chiếu lại Tây qui.
 Kíp lần đi,
 Chớ diên trì,
 Trễ hội thi.

Đạo vô vi cần thi luyện tập,
 Hội tam gia bồi đắp đơn điền,
 Ngũ hành ngũ tạng an nhiên,

Xuất huyền, nhập tấn từ nhiên đạo thành.
 Thành đạo là nhờ gắng chí tâm,
 Dầu cho khổ trí cũng siêng tâm.
 Tâm cho biết rõ trong nguồn đạo,
 Đạo vẫn là cơ thú vị trầm.
 Đạo cao thâm,
 Tại chữ tâm,
 Ráng sưa tầm.
 Tâm cho đặng huyền thâm chánh giáo,
 Diệt tâm trần mối đạo thông tri,
 Hồi quang phản chiếu vậy thì,
 Vô hình, vô ảnh, huyền vi báu mầu.
 Mầu nhiệm, vô trần, thoát cảnh tiên,
 Dạy đời trở lại cảnh Đào nguyên,
 Thú vui tiên cảnh đời chi sánh,
 Học đạo vô vi chứng thượng thiên.
 Đắc kim tiên,
 Tại nhãn tiền,
 Thú trường miên.
 Trường miên cảnh lạc vui tâm chí,
 Sớm nghêu ngao bích thủy non Tần,
 Luyện thành xá lợi kim thân,
 Vô phiền, vô não; chơn không đạo Huỳnh.
 Huỳnh đạo hồng khai cứu kẻ mê,
 Đắc thành quả vị lại nhàn quê.
 Giã từ đàn nội, Bần lui gót,
 Dẫn xuất tiên thiên Lão trở về.

17.- SỔ TAM NGŨ TRỜI ĐẤT LIÊN ĐỐI

* * *

THI

HUỆ đắc huyền vi xuất đạo mầu,
MINH thừa máy nhiệm chuyển cao sâu,
CHƠN truyền dạy thế hồi bốn giáo,
TIÊN tục hồi nguyên chuyển địa cầu.

Bần đạo chào chư phận sự, nghe Bần đạo giải về vũ trụ quan cùng như thân liên đới cùng nhau. Bầu vũ trụ bao la khắp cùng càn khôn thế giới, chia ra ba cõi là Thượng giới, Trung giới và Hạ giới. Chỗ tuyệt đối hư vô, Phật gọi là Tối Đại Niết Bàn, Đạo là Bạch Ngọc Kinh, Thích gọi là Thiêng liêng, Nho gọi là Nhị Châu, cũng đồng một chỗ tuyệt đối. Hư vô kia còn có tam thiên, đại thiên thế giới, mệnh mông vô cùng vô tận, từ mặt địa cầu sắp lên trung giới do quả đất các tinh tú ngày đêm châu lưu xây chuyển, như nguyệt vận hành, âm dương phân định, mới có ngày đêm sáng tối; sáng từ Mẹo đến Thân, tối từ Dậu đến Dần. Từ Tý tới Ty là dương, Ngọ đến Hợi là âm; âm dương xây chuyển, như nguyệt vận chuyển mới có bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc. Ngũ hành: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Bát quái là: Càn, Chấn, Khảm, Cấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài.

Trời có tam bửu là: nhưt, nguyệt, tinh; ngũ khí là đạm khí, dưỡng khí, khoáng khí, hạo nhiên chi khí, huyền khí.

Đất có tam bửu là: thủy, hỏa, phong; ngũ hành là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ.

Người có tam bửu là: tinh, khí, thần. Ngũ tạng là: tâm, can, tỳ, phế, thận.

Trời có ba cõi, người có ba hồn; tam bửu của Trời, đất, người liên đới: 1) của Trời: nhật là mặt trời, 2) của đất: hỏa là lửa, 3) của người là thần, là linh hồn, liên quan tại cõi thượng giới; của Trời là mặt trăng; của đất là gió; khí là giác hồn, liên quan tại cõi trung giới; của Trời: tinh là sao; của đất; thủy là nước; của người: tinh là tinh ba là vật chất, là mê hồn, liên quan tại hạ giới.

Ngũ khí, ngũ hành, ngũ tạng liên đới:

Của Trời: khinh khí; của đất là mộc; của người là cang, liên đới. Của Trời là dương khí; của đất là thổ; của người là bao tử, liên đới. Của Trời là khoáng khí; của đất là kim; của người là phổi, liên đới. Của Trời là huyền khí; của đất là thủy; của người là thận thủy (trái cật) liên đới.

Tam ngũ của Trời, đất, người liên quan với nhau, nếu muốn thành Tiên, tác Phật, thì phải học pháp tối thượng chơn truyền, luyện qui tam ngũ thì thấy thành chẳng sai. Sơ nhật chuyển luyện cho tinh hóa khí, điều hòa thân tâm an lặng. Sơ nhị chuyển bế ngũ quan, điều thần hiệp khí. Sơ tam chuyển khử trực lưu thanh, hậu thiên ngưng giáng, thần khí giao thông, thân thể nhẹ nhàng linh hồn minh huệ, cách vật trí tri, mỗi sự vật dưới thế gian này đều hiểu biết, ấy là bá nhật trúc cơ, đắc thọ tam kỳ đến thập ngoạt hoài thai, hoàn thành nhật bộ, xuất hiện dương thần, triều ngươn ngũ khí thì chứng cảnh không. Sang tứ chuyển mạch máu lưu thông điều hòa thái tức. Ngũ chuyển nhũ bộ tam niên, hườn hư vô cực. Lục chuyển thân tâm đều bất động, vô thân, vô thể, vô tâm, vô cấu, mỗi việc điều không, đắc thành nhị bộ, xuất thông giáo lý, mở khiếu nhãn quan, các hiện tượng trên cõi siêu hình nơi trung giải đều thấy hết, ấy là chứng thiên nhãn, thiên nhĩ thông. Sang thất chuyển hạo nhiên thường trụ, tam hoa tụ đánh nê hườn, cõi rồi bẩy thể,

xuất hình thân ngoại hữu thân, nhưng phải nuôi thân nơi Côn lân đảnh. Sang bát chuyển, đắc ngũ thông túc mạng, cửu niên diện bích, luyện thần hườn hư. Qua cửu chuyển luyện hư hườn vô thì đắc lục thông, lậu tận, chứng quả Đại Giác Kim Tiên, đơn thơ chiếu triệu, về nơi Bạch Ngọc chứng quả Bồ đề, cùng chư Phật đồng giai, bất sanh bất diệt nơi Tối đại Niết Bàn, pháp hiệp tam bửu, ngũ hành, ngũ tạng, luyện cho ba nhà hiệp một kết thành anh nhi xá lợi. Bởi xác thân con người là tứ đại giả hiệp, mộng huyễn như bào ảnh, lúc không hồi có, nào có lâu dài bền bỉ, linh hồn mượn nó một thời gian trên cõi tạm để trả rồi nghiệp quả, thì nó phải tan ra thể chất, còn linh hồn trở lại cảnh hư vô. Nếu muốn cho đặng trường sanh bất diệt, thì cần lo tu luyện cho đắc kim thân bất hoại, vĩnh kiếp trường tồn, về nơi Đào nguyên Tử phủ. Nay nhằm buổi Hạ nguơn, Tam kỳ mạt hậu, Đại đạo phục hưng, nên Bần đạo lộ gôn hết chơn truyền, để cho nhơn sanh ai là người hữu căn, mau tỉnh ngộ, lo tu tâm pháp bí truyền, cho đặng Thánh thai, Phật tử chẳng uống kiếp sanh tiền cõi tạm.

THI

Đào nguyên là chỗ hội linh căn,
 Học đạo thì tua ráng nắm phăng,
 Trưa sớm chiều khuya không nản chí,
 Công phu đắc ngộ đặng phi thăng.

THI BÀI

Trong thân thể khóa chìa của đạo,
 Người biết tu hườn đáo vị xưa,
 Chia ra cửu phẩm tam thừa,
 Tùy căn chỉ giáo cho vừa nhơn sanh.
 Khuyên gắng chí thực hành chơn đạo,

Luyện chơn thần huồn đảo hư vô,
 Do nơi thái cực Hà đồ,
 Luyện tinh hóa khí điểm tô Nguơn thần.
 Sửa thân thể ân cần hôm sớm,
 Diệt thất tình trí đởm an nhiên,
 Ngày đêm để dạ kiên thiền,
 Công phu giỏi luyện hạo nhiên tương đồng.
 Cặp mắt thì lưu thông võ trụ,
 Phải hồi quang phản chiếu luôn luôn,
 Soi trong thân thể y khuôn,
 Đừng ham vật chất là tuồng bụi nhơ.
 Tai để lỏng huyền cơ đạo chuyển,
 Tịnh chơn thần, huồn biến đạo Cao,
 Châu lưu thân thể ra vào,
 Khí tinh lên xuống một màu châu thiên.
 Vận đại được đơn điền nung nấu,
 Để tai nghe xông thấu Nê huồn,
 Vận hành nhựt nguyệt tam quang,
 Hống diên ngưng kết vượt toàn về nguyên.
 Mũi thì gửi hạo nhiên chi khí,
 Khiếu điều hòa vận khí đem lên,
 Đem lên khai xuất Nê huồn,
 Xung thiên mãn địa huồn đơn kết thành.
 Lưỡi để nếm mùi thanh cam thủy,
 Nước Cam lồ huyền bí Ma ha,
 Chơn răng đượm ngọc điều hòa,
 Khảm ly ký tế, hà xa xây tròn.
 Yếu yếu minh đài soi mờ mịt,
 Phải điều hòa diện bích cửu niên,
 Xuất huyền, nhập tẩn châu thiên,
 Là cơ siêu thoát tiên thiên phục hồi.

Còn xác thân là ngôi độc nhứt,
 Phải bền tâm chịu cực chớ lơ,
 Cần tu bốn buổi y thời,
 Công phu cửu chuyển do trời vượt lên.
 Người nếu muốn cho nên học đạo,
 Phải biết trần quả báo lánh xa,
 Gìn tâm hai chữ nhẫn hòa,
 Chơn truyền thọ ký, thoát mà lao lung.

THI

Lao lung là chỗ khám trần duyên,
 Nhốt cả quần sanh khó thoát miền,
 Vật chất say mê trên cõi tạm,
 Khó mong đắc kiếp lại Đào nguyên.

*

Đào nguyên khuyên thế bước lần đi,
 Học đạo thì tua hiểu trí tri,
 Cách vật quan tướng cho thấu đáo,
 Tâm thành đắc đạo chiếu quang huy.

*

Quang huy thử thị khiếu huyền môn,
 Thượng đắc chơn tinh chiếu độ tồn,
 Chuyển vận khí thần qui cơ thể,
 Giã từ phận sự, lại Côn lân.

18.- GIẢI VỀ LỤC ĐẠO LUÂN HỒI LUẬT TẤN HÓA VÀ THỐI HÓA

* * *

THI

HUỆ chiếu kim quang giáng cõi trần,
MINH truyền đạo lý độ toàn dân,
CHƠN như êm tịnh cơ mâu diệu,
TIÊN tục cần tu đắc vị phần.

Bần đạo chào chư phận sự, nghe Bần đạo giải về cơ tấn hóa và thối hóa. Sự tiến hóa của vật chất mắt phàm không bao giờ thấy được. Đó là luật thiên nhiên, có tu đắc đạo mới hiểu cơ tấn hóa từ các khoáng vật kim khí: sắt, đá, vàng, bạc, chì, thau, thảo mộc cũng chịu muôn vàn kiếp mới trở lại thành nhơn, ban đầu còn dã man khờ dại, chưa đặng văn minh, lần lần học hỏi trau dồi nhiều kiếp, có kinh nghiệm trên cõi đời, suốt thông giáo lý cơ mâu, mới có xả thân hành đạo; nhiều kiếp lập công quả độ đời, đầy đủ đạo đức mới gặp chơn truyền tu luyện mà chứng bực thần tiên, hưởng tiêu diêu khoái lạc, bất diệt, bất sanh nơi Bồng lai tiên cảnh, vĩnh kiếp trường tồn. Nhưng còn những cơ thối hóa. Bực nguyên nhơn đọa xuống phàm vì mê mùi chung đỉnh, bả vinh hoa phú quý, vợ tốt hầu xinh, nhà cao cửa rộng nên quên mất tánh trời, gây nhiều tội lỗi hưởng hết kiếp giàu sang rồi thì thối hóa xuống bực nghèo hèn vất vả, chịu cực khổ, nếu không tỉnh ngộ, cải ác tùng lương mà tu hành, còn gây thêm nghiệp quả nữa, thì kiếp sau phải chịu tạt nguyên, lần lần mất hẳn tính trời là lương tri lương năng, rồi mất luôn tới nhơn thân, trở qua cầm thú, lần xuống thảo mộc, rồi thành ra các kim khí như vàng, bạc, chì v.v... cũng

trở lại huần nguyên. Bởi vậy cho nên cơ tấn hóa và cơ thối hóa là cái thang máy của kiếp luân hồi, ngàn năm muôn kiếp không bao giờ gián đoạn, cứ xoay tròn trong lục đạo luân hồi sáu nẻo là: phú, bần, thai, noãn, thấp, hóa, hai đường làm người, bốn đường làm vật, gọi là tứ sanh:

- 1) Loài đẻ con như trâu, bò, heo, chó.
- 2) Loài đẻ trứng như gà, vịt, chim, cò, là loài có lông.
- 3) Thấp sanh là sêu bọ, cua, rùa, rắn, là loài dưới nước.
- 4) Hóa sanh là trùng, đế, kiến, bọ, là loài ở dưới đất gọi chung là lục đạo luân hồi.

Vậy người sanh trên cõi tạm, hữu phước đặng làm người, còn là người khó đặng đạo. Nay nhằm buổi Tam kỳ khai hóa, chuyển lại cảnh Thuần Nghiêu, phục hưng nền giáo lý, vậy thì hơn loại ấy làm hữu phước đã đặng làm người, mà cũng gặp kỳ khai đạo, thì hữu hạnh biết là bao, nếu chẳng lo tu để hệt kỳ đạo mở, thì chìm đắm mãi trong kiếp luân hồi, biết bao giờ trở lại ngôi xưa vị cũ.

THI

Kiếp đọa trần duyên sớm trả xong,
 Trả rồi thì đến hội Long Hoa,
 Phục qui thượng cổ đời an hưởng,
 Hưởng phước trường niên khỏi não lòng.

THI BÀI

Chuông cảnh tỉnh kêu trần mộng ảo,
 Kíp mau chớ huần đáo hư vô,
 Khuyên ai chớ khá mơ hồ,
 Đường tu trể bước, phong đô đến gần.
 Ngày đêm phải ân cần học đạo,
 Học đạo rồi hòa hảo như sinh,

Tiên thiên bốn tách đạo huỳnh,
 Vô vi bí pháp huyền linh chơn truyền.
 Đời giả tạm ảo huyền mấy lát,
 Ráng lần theo tu tắt đặng về,
 Công phu tịnh dưỡng chớ xê,
 Dạy dân sanh tỉnh trở về đàng tiên.
 Biết đạo rồi tự nhiên vui thú,
 Học đạo rồi ký chú linh căn,
 Chơn truyền tua khá tầm phẳng,
 Ngày đêm phanh luyện, siêu thăng linh hồn.
 Nhìn lại thấy ba dân khổ nạn,
 Tìm phương châm chánh đáng dạy truyền,
 Cứu đời thoát khỏi oan khiên,
 Về miền Cực lạc Đào nguyên vui nhàn.
 Nơi cõi tạm sớm than chiều khóc,
 Cảnh điêu tàn lừa lọc nhơn sanh,
 Khuyên ai gắng chí nhiệt thành,
 Cơ quan giả tạm mau hành đạo Cao.
 Kia sấm dậy Bắc phương nhao nổ,
 Hởi quần sanh tìm chỗ ẩn vi,
 Bền tâm học đạo vô vi,
 Chơn truyền dạy thế đường đi siêu phàm.
 Phải biết cách qui tam hiệp ngữ,
 Hiệp ngữ rồi hội đủ đông tây,
 Lo tu giải thoát kiếp này,
 Qui nguyên nhưt thống đạo “THẤY” truyền ban.
 Ngày kết cuộc rõ ràng tên tuổi,
 Máy thông huyền hiệp hội linh căn,
 Dạy cho rõ biết đạo hằng,
 Biết đường siêu thoát tầm phẳng chơn truyền.
 Đời phải chịu truân chuyên nhao nổ,

Đắm mê trần càng khổ cho thân,
 Cơ quan khuyến học ân cần,
 Dạy cho biết đạo hồng ân ban truyền.
 Đời giả tạm ảo huyền giấc mộng,
 Càng mê mang khổ thống càng nhiều,
 Trời hôm cảnh vật điêu hiu,
 Để ngâm rĩ rả dường khêu ngọn sầu.
 Ba dân ở trong bầu vũ trụ,
 Lắm truân chuyên chịu đủ gian lao,
 Gìn câu đạo đức một màu,
 Lo tu giải thoát bốn rào bao vây.

THI

Ban truyền mối đạo cứu nhân sanh,
 Đạo pháp vô vi máy nhiệm hành,
 Thế sự chưa tường câu liễu tử,
 Cần tu lánh trước đặng siêu sanh.

*

Miếng mỗi chung đỉnh hại sanh linh,
 Học đạo thì tua khá giữ gìn,
 Gìn giữ chân truyền đừng sơ lậu,
 Giã từ phận sự tại Tây kinh.

19.- TỨ GIÁO THẮT CHƠN TRUYỀN

THI

HUỆ đức ban ra khắp thế gian,
MINH tường chân tánh tại Tây phang,
CHƠN nguơn thanh tịnh gồm Tam bửu,
TIÊN xuất thần quang tại Niết bàn.

Bản đạo chào chư phận sự, tịnh tâm nghe bản đạo thuyết minh về TỨ GIÁO THẮT CHƠN TRUYỀN, cho người đời tìm hiểu để biết tà chánh, hầu đi đến hội Đại Đồng Tôn giáo không có phân các triết lý dưới trần gian gồm tinh ba lại một để làm triệu chứng, đủ kinh nghiệm hoàn toàn cho nhân loại đủ đức tin mà học hỏi. Từ trước đến giờ có Tam Giáo Thánh Nhân hoằng khai dạy Đạo, tùy theo phong trào thời đại mà thuyết lý phổ thông, cho dân sanh tỉnh ngộ.

Tiên Giáo có Lão Tử lâm phạm thuyết hư vô hoằng khai đạo pháp để dạy đời, lần lần nhân sanh sai lạc, dùng bùa chú của Tiên gia mà trừ tà ếm quỷ, bày binh bố trận đồng cốt lãng xăng, làm mất chơn truyền Tiên Giáo.

Phật Thích Ca giảng sanh nhằm thời Trung Cổ tại Ấn độ, đời nhà Châu vua Chiêu Dương, dùng thuyết vô vi chơn truyền dạy đạo đắc thành xá lợi kim thân, dân sanh thành Phật cũng nhiều. Rồi cũng vì danh lợi câu nử nhân tâm xa lẩn chánh giáo, bày ra thính âm sắc tướng, chuông mở kệ kinh, lầu kho công khổ, lý chơn mờ mịt, hành theo Tiểu Thừa, tụng kinh cúng dường hằng ngày chớ tâm pháp chơn truyền đều mất hết.

Nho Giáo có Khổng Tử lâm phạm nhằm đời Đông châu Liệt quốc, qui nguyên nhằm buổi loạn ly, vua yếu, tôi

mạnh, giặc giã lan tràn, năm giềng xiêu đổ. Sang Trần qua Thối, mở đạo dạy dân cho biết giềng mối Ngũ luân: vua tôi, cha con, chồng vợ, anh em, bạn bè, tình nghĩa làm đầu. Nho Giáo thanh hành một lúc, rồi dân sanh lẫn xa đạo lý, dùng chữ học hành thi phú để ra làm quan, mê sa vật chất, làm sai lạc lý chánh Nho gia.

Bên Tây phương có Thánh đạo ra đời, Jésus giảng sanh dạy đạo khắp cả năm châu.

Nay nhằm buổi Hạ nguơn, thời kỳ mạt kiếp, bốn nền chân giáo đã thất kỳ truyền, dân sanh không phù hợp. Thời đại đương kim, dân sanh xu hướng theo đường văn minh vật chất, không còn biết chi đến luật Trời, cơ báo ứng, dùng khoa học mà chế ra các thứ máy móc tối tân, cơ khí để tàn sát lẫn nhau mà giệt giành non sông đất nước thành ra núi xương sông máu, nên Cao Đài Giáo dùng thuyết Trung Hòa tùy theo trình độ trào lưu của dân tộc mà dạy Đạo tại xứ Việt Nam, mở rộng chơn truyền phổ thông giáo lý cho dân Việt Nam noi theo tu hành, rồi lần lần truyền ra khắp năm châu cho nhân sanh hưởng ứng.

THI BÀI

KHOÁN THỦ

Cao siêu lẫm huyền vi đạo pháp,

Đài giáo dân phù hợp kỳ ba,

Tôn nghiêm tức lý dung hòa,

Giáo khai tôn pháp cải tà qui chân.

Thuyết chơn lý nghe đồn tỉnh mộng,

Minh cơ mầu đỏ trống giác mê,

Dạy dân thức tỉnh đề huề,

Cơ thiên đã định quay về Thượng nguơn.

Siêu ba cõi tuần hoàn chuyển lập,

Thoát ngoài vòng đồn dập sông mê,
Thần Tiên chỉ ngõ quay về,
Tinh tường triết lý điểm đề quần sanh.
Gom nhau lại lập thành quốc đạo,
Vào trường thi đốn giáo thượng thừa,
Mau lo trở bước kéo trưa,
Toan lo đến bến đò xưa vượt ngàn.
Giải tứ tường tan hoang bốn vách,
Phá thành sâu phủ sạch phàm tâm,
Bốn tường vây chặt tối tăm,
Rào chung nhân loại giam cầm mê mang.
Gìn đạo đức nắm phăng hưởng ứng,
Tròn tâm cang sửa dựng cuộc đời,
Quy gồm đạo đức năm nơi,
Giới răn gìn trọn luật Trời không vương.
Giồi bửu pháp là đường diệt khổ,
Trau Nguơn thần tìm chỗ an nhàn,
Tâm trung mở khiếu huyền quang,
Tình đời mộng ảo chớ màng chớ mê.
Ngày đắc đạo dựa kê Tiên vị,
Đêm cần lo luyện kỹ trúc cơ,
Học thông máy nhiệm đơn thơ,
Tập rèn cơ thể huyền cơ sẽ tường.
Sửa bốn tánh thuần dương êm lặng,
Mình ngồi ngay mắt nhắm vào trong,
Diệt thông quá khứ mộng lòng,
Trừ tâm hiện tại ước mong hoang đường.
Lục thông suốt tỏ tường minh huệ,
Dục lửa lòng tâm để an nhiên,
Thất muôn niên lễ Đạo truyền,

Tình trường bể loạn mau liền thoát ra.
Tâm tỉnh ngộ ái hà diệt tận,
An một lòng tinh tấn hôm mai,
Trần gian là chốn đọa đày,
Ai người tỉnh ngộ kiếp này cần lo.
Đối Lạc thơ Hà đồ đắc đạo,
Lại Non bồng chơn đạo ngao du,
Thiên nhiên cảnh lạc trời thu,
Đàng tiên nẻo Phật công phu tỏ tường.
Vô vi Đạo là phương thoát tục,
Phiền ba đời giục thúc mê say,
Vô duyên phải chịu đọa đày,
Não nhơn xa lánh thiện tài lần lên.
An nhiên hỡi! Lòng bền son sắt,
Nhàn thì lo chỉ dất theo Thầy,
Thanh thanh nguyệt lặn về Tây,
Tân dân sửa lại gặp ngày Thuấn Nghiêu.
Xa cảnh khổ, tiêu điều thê thảm,
Mùi trần ai giả tạm chớ say,
Chung lo đạo đức cho đầy,
Đỉnh trần vội giục là ngày biến thiên.
Đai một bầu hạo nhiên chi khí,
Cân đại thừa huyền bí hư vô,
Giác minh tránh khỏi mê đồ,
Quang huy chói rạng điểm tô Nguơn thân.
Êm như nước trong ngân không dợn,
Lặng trang bằng chẳng dợn, chẳng xao,
Tinh tường giáo lý thanh cao,
Thần quang phản chiếu giới trau đắc thành.
Phát tâm nguyên đường lành bước đến,

Minh cơ mầu thoát bến mê tân,
Qui nguyên lại một tinh thần,
Y như khuôn mẫu sửa lần chơn tâm.
Tam bửu là huyền thâm báu trọng,
Bửu châu linh giống trống ba hồi,
Ngũ châu rõ biết đạo Trời,
Hành y nhưt luật gặp đời thuần phong.
Sang Thượng cổ con HỒNG an hưởng,
Qua Tam kỳ bành trướng Nhơn hoàng,
Nhị châu sắp đặt lớp lang,
Bộ dân giáo hóa Nam Bang gọi nhuần.
Đắc đại đạo ba dân vui vẻ,
Thành Nam giới cực thượng viên minh,
Đạo là qui hiệp khí tinh,
Chơn truyền thọ ký, Huỳnh đình rền tu.
Dầu khô cạn đèn lu phải tắt,
Cho chơn thần bế tắc đơn đài.
Cực lòng mưa chớ đơn sai,
Khổ tâm ráng chịu đôi ngày siêu thăng.
Chi vô vi hóa hồng dạy thế,
Sờn tác gang chớ để lưng vơi,
Âm dương ngưng kết hạp thời,
Dương sanh âm tận, số trời định phân.
Tương dựa giữ ân cần chớ đổi,
Hiệp đơn điền tứ cội Tam gia,
Triều thiên bá Phật ta bà,
Nguồn ba sửa dựng đạo nhà thanh hưng.
Diên hống kết coi chừng dè dặt,
Thành đạo rồi sẽ đắc kim thân,
Tam hoa tụ đỉnh xuất thần,

Hoa khai thấy Phật, lại gần Ngọc kinh.
Xuất thánh thai thần tinh gom một,
Hiện kim quang đến tột mây lành,
Tam tinh hóa hiện đường lành,
Thanh thanh vi diệu đắc thành tiên gia.
Cần tam liên chia ba thượng hạ,
Khôn âm thầm sáu ngã luân hồi,
Luân hồi muôn kiếp nổi trôi,
Chuyển luân quanh lộn muôn đời khó ra.
Vận châu thiên quây mà bánh pháp,
Hành nội công tương tiếp điểm mầu,
Châu lưu chơn khí tóm thâu,
Thân tâm đắc ngộ, đạo mầu minh quang.
 Lão chỉ dạy trung đàn phận sự,
 Từ tâm lo gìn giữ cơ quan,
 Giã thân cõi tạm chớ màng,
 Kiểu từ phận sự vượt hoàn về Tây.

20.- KHUYẾN ĐẠO THI VĂN

* * *

THI

HUỆ chiếu điển quang rọi ánh mầu,
MINH truyền giáo lý khắp năm châu,
CHƠN như êm lặng đàn thanh tịnh,
TIÊN xuất chân linh khỏi họa sầu.

Bần đạo chào chư phận sự tịnh tâm an tọa.

THI

Họa sầu chìm đắm giữa sông mê,

Tĩnh ngộ khuyên mau bước trở về,
 Về chốn cung tiên vui thắng cảnh,
 Cảnh trần ràng buộc chớ ham mê.

*

Ham mê chi thế mắng tranh đua,
 Bả lợi mùi danh mãi chát chua,
 Đạo đức quên tâm về cữ vị,
 Đời là kiếp tạm chớ hơn thua.

*

Hơn thua chi lắm kiếp phù sinh,
 Đạo đức chuyên lo gắng giữ gìn,
 Hỏi lại trăm năm ai hưởng trọn,
 Cần tu giải thoát lại Tây kinh.

*

Tây kinh là chỗ rất thanh thoi,
 Mê đắm làm chi cõi khổ đời,
 Đời tạm, thác về, nơi sống gửi,
 Mê trần phải chịu cảnh lưng vơi.

*

Lưng vơi thế cuộc buổi tang điền,
 Vay trả trái oan lẽ tự nhiên,
 Một kiếp công phu xong kiếp nợ,
 Đắc thành Đạo vị thú trường miên.

THI BÀI

Đạo vô thượng chơn không vi diệu,
 Cần để tâm kiếm hiểu thật hành,
 Đời cùng chuyển đạo Tam thanh,
 Dạy dân thoát tục khỏi gành sông mê.
 Mau hồi tỉnh lo về tiên cảnh,

Cõi trần ai ấm lạnh bất thường,
 Riêng than kìa cuộc tang thương,
 Dân sanh thắm lệ đôi đường chia phôi.
 Chốn Bồng đảo say mùi thú vị,
 Cõi sơn hà bích thủy sơn xuyên,
 Lo tu trở lại đào nguyên,
 Thoát vòng cương tỏa về miền Bồng Lai.
 Cõi giả tạm trần ai khổ não,
 Mau lánh tìm học đạo vô vi,
 Học cầu cách vật trí tri,
 Hiểu tường mọi lẽ đường đi lánh trần.
 Đạo dạy đời tân dân minh đức,
 Đạo dạy người thoát vực ái hà,
 Đường đời thắm lệ đôi ba,
 Càng mê đắm lắm càng sa khổ hình.
 Lò tạo hóa thình thình vô thương,
 Đạo không hình mường tượng vô vi,
 Kêu ca quần chúng mau đi,
 Đi về học đạo huyền vi siêu hình.
 Cuộc biến thiên thành linh khó hiểu,
 Ráng cần lo nung nịu đạo mâu,
 Làm sao tránh họa đáo đầu,
 Tang thương thời cuộc bể dâu không chừng.
 Kêu hòa hiệp Bắc, Nam, Trung lại,
 Học đạo mâu hoán cải đời suy,
 Cho người rõ biết đường đi,
 Đi cho đến chốn trường thi đại đồng.
 Ngày đại hội Hoa Long khai diễn,
 Khắp cần khôn chuyển biến họa đồ,
 Ai còn gìn đạo hư vô,
 Dương sanh âm tận cam lồ cứu nguy.

Hiệp tam bửu ngũ qui vận chuyển,
 Chuyển long kỳ tân tiến minh châu,
 Kim quang chiếu diệu hoàn cầu,
 Lập nên quốc đạo ngũ châu tương đồng.
 Nhìn hoàn cảnh trời Đông ủ dột,
 Kiếp đời còn tan hợp bi quan,
 Lai rai tuyết bữa khắp ngàn,
 Sơ rơ vạn vật đời tàn quạnh hiu.
 Cảnh hoàng hôn mây chiều bao phủ,
 Vọng thu không nhịp đủ ba hồi,
 Bên thềm đế khóc than ôi!
 Đổ quyên trời nhịp, nhịp rồi tàn canh.
 Trống lầu giục Nam thanh tỉnh mộng,
 Tỉnh mà coi khổ thống vì đâu,
 Biết rồi thức tỉnh quày đầu,
 Quày đầu tự tỉnh ngộ hầu tu chơn.

THI VÔ VI

(Thập thủ liên hoàn)

Lo tu đặng thấu máy huyền vi,
 Đắc đạo thì,
 Lên chín bậc,
 Vượt bốn phi.

(Đọc thành bài thi tứ tuyệt:

Lo tu đặng thấu máy huyền vi,
 Thấu máy huyền vi đắc đạo thì,
 Vi đắc đạo thì lên chín bậc,
 Thì lên chín bậc vượt bốn phi.)

Bốn phi đắc ngộ đến cung tiên,
 Chứng thượng thiên,

Thân bất toại,
Hưởng trường miên.

Trường miên vĩnh viễn chẳng luân hồi,
Thảm lắm ôi,
Đày đọa mãi,
Kiếp luân hồi.

Buông trôi đừng tiếc bã phù vân,
Chịu nã nần,
Thân khổ cực,
Thảm bi than.

Bi than kêu thế kíp quày chân,
Trống giọng đờn,
Kêu rữ bạn,
Học kim đơn.

Kim đơn đắc ngộ khỏe muôn đời,
Đẹp lắm ôi,
Nhờ tu niệm,
Thoát luân hồi.

Luân hồi muôn kiếp đội sừng lông,
Lắm nã nong,
Đền nợ thế,
Phải tay không.

Tay không miễn đặng đạo mâu thôi,
Thỏa chí rồi,
Nhàn lạc thú,

Khởi buông trôi.

Buông trôi khó gặp buổi Trời khai,
 Khá trở quày,
 Lo hưởng ứng,
 Lạc thiên thai.

Thiên thai vui vẻ khóc trần duyên,
 Lánh tục miền,
 Thân cá chậu,
 Chịu tiền khiên.

THI

ĐỘNG ĐÌNH HỒ

Chịu tiền khiên ráng siêng tu tỉnh,
 Tỉnh giấc nồng lo tính tu thân,
 Chim lồng cá chậu não nồng,
 Khám trần vay trả khó lòng thoát ra.
 Lão kêu ca,
 Ráng hiệp hòa,
 Phải lo xa.
 Lo xa tính trước kíp tu đi,
 Đến hội thi,
 Gần mở cửa,
 Dụng huyền vi.
 Dụng huyền vi nam nhi độ thế,
 Độ thế rồi tiếng để muôn năm,
 Cần lo đạo đức sừ tâm,
 Tâm nơi nguồn cội cao thâm bí truyền.
 Ráng tham thiên,
 Rõ cơ thiên,
 Thọ mật truyền.

Mật truyền để dạy kẻ từ tâm,
 Thoát bể trầm,
 Nơi khổ hải,
 Lánh xa xãm.
 Lánh xa xãm đặng tâm chánh pháp,
 Pháp huyền vi khí hạp tinh thần,
 Kêu đời khải khúc tân dân,
 Nghêu ngao bóng nguyệt nương thân cửa thiền.
 Đến cảnh tiên,
 Học thượng thiên,
 Rõ thiêng liêng.
 Thiêng liêng giáng điển dạy đời tu,
 Vệt nút mù,
 Thân trói buộc,
 Vượt thanh u.
 Vượt thanh u cần tu hôm sớm,
 Sớm trưa chiều trí đởm an nhàn,
 Trau giồi bổn thể minh quang,
 Vượt lên chín phẩm sen vàng khỏe thân.
 Lánh tao tân,
 Chớ lựa lần,
 Phải hột chân.
 Hột chân khó gặp chiếc đồ đưa.
 Mới kịp vừa,
 Sau khỏi trễ,
 Chiếc đồ đưa.
 Chiếc đồ đưa tam thừa cứu phẩm,
 Phẩm sen vàng quả đậm mới nên,
 Nên rồi thanh sử nêu tên,
 Vượt lên thắng cảnh vững bền muôn thu.
 Ráng lo tu,

Chớ cần cù,
 Gặp mưa thu.
 Mưa thu nếu gặp lạnh tê mình,
 Mới hoảng kinh,
 Cơn biến đổi,
 Khấp tà linh.

THI BÀI

Quyển kinh “Đạo pháp” đã xong,
 Giải bày tâm pháp, để lòng học theo.
 Hầu toan lánh kiếp hiểm nghèo,
 Sanh ly tử biệt khỏi đeo theo mình.
 Hai mươi đàn đủ quyển kinh,
 Dạy toàn thiên đạo thần linh cơ huyền.
 Dạy cho tỉnh giấc triền miên,
 Tâm cơ siêu thoát Tây thiên hưởng nhàn.
 Ban ơn phận sự trung đàn,
 Quyển kinh viên mãn bảo toàn hườn kinh.

MINH CHƠN ĐÀN 26-8-1945

ĐÀN KIỂM DUYỆT

THI

NGÔI vàng Thầy ngự lúc canh thâm,
HAI nổ đọa siêu ráng kiểm tâm,
GIÁO hóa quần sanh gieo đạo pháp,
CHỦ quyền máy nhiệm để vào tâm.

Thầy mừng các con nam nữ an tọa. Giờ này các con cầu nguyện Thầy lâm đàn kiểm duyệt quyển kinh “**ĐẠO PHÁP BÍ GIẢI**” đã hoàn thành viên mãn. Vạy các con đem để giữa Thiên bàn Thầy kiểm duyệt vô vi, rồi con điển ký chép lại cho rành nghe.

THI BÀI

Quyển “**ĐẠO PHÁP**” chơn kinh Thầy chắm,
 Để vớt con chìm đắm bể trần,
 Đưa về Cực Lạc khỏe thân,
 Vui say thú vị muôn phần tiên cung.
 Cõi giả tạm lao lung thê thảm,
 Đừng ham chi bể cạm trần ai,
 Các con gắng chí miệt mài,
 Ráng tu tịnh dưỡng chờ ngày phi thăng.
Hía con ôi! Lòng hằng lo đạo,
 Thầy gia ơn phước báu con hiền,
 Ngày sau trở lại đào nguyên,
 Tiêu diêu thẳng cảnh khỏi phiền khổ thân.
Thận, đạo báu con cần giới luyện,
 Rỗng giỡn mây hổ hiện triều ngươn,
 Minh châu xuất hiện Nê huờn,

Âm dương ký tế, hườn đơn kết thành.
Sắt, học đạo năm canh giới luyện,
 Khí hư vô vận chuyển châu thân,
 Thầy ban điển huệ sửa lần,
 Cho con tịnh dưỡng vượt thần an nhiên.
Chín, con lo đơn điển vận chuyển,
 Khí hiệp thần hườn biến linh căn,
 Đơn đài sen trở ba vàng,
 Tam hoa tụ đánh vượt thần trường sanh.
Tư, con luyện đơn hành quả hậu,
 Mới điển đầu nung nấu nền cao,
 Con ôi! Tịnh dưỡng một màu,
 Để Thầy sửa đổi giới trau đơn điển.
 Các con ráng cần chuyên học đạo,
 Luyện Chơn thần hườn đáu cựu ngôi,
 Vượt qua biển khổ luân hồi,
 Tiêu diêu thắng cảnh Thầy Trời diu nương.
 Miễn các con theo đường chơn đạo,
 Việc cơ quan cải tạo do Thầy,
 Thầy ban bố phép Đông Tây,
 Huyền linh cho trẻ hiệp vầy âm dương.

Thầy ban ơn chung các con nam nữ được đạo đức miên trường thiên thu phước tải, đi đến hội Long hoa, hòa bình vạn vật.

SƠ LƯỢC TIỂU SỬ

* * *

HUỆ MINH CHƠN TIÊN phàm danh là Trần Văn Lược, sanh năm 1890 tại Vàm Xáng Xà No, làng Nhơn Ái. Ông thân, bà thân của ông cũng người khá giả, sau đời gia đình về Bằng Tăng hạt Long Xuyên.

Khi ông trưởng thành thì song thân của ông mới định đôi bạn cho ông. Bên vợ ở tại làng Thường Phước, rạch Cái Muôn (Cần Thơ), cũng nhà khá giả, tánh tình thuần hậu, có một người con không ai hôm sớm nên gả con nuôi rể. Từ đó ông ở theo quê vợ, coi sóc ruộng vườn lo làm ăn gần xa đều thương mến. Cách ít năm, ông để dành được một số tiền mua đặng một số đất. Năm 1930, ông thọ giáo Cao Đài Chiếu Minh trường trai học đạo hôm sớm cần chuyên, ngày đêm khổ luyện một lòng tinh tấn với đạo, phế hết cuộc đời, trần duyên xóa bỏ, vui say mùi đạo để tâm phẳng lặng an nhiên. Chỗ ông ở hiện giờ ít người mộ đạo, chỉ lo giành giật lợi quyền chen lấn trong vùng mộng ảo, mê man vật chất, đắm đuối bể tình, cho đạo đức là mê tín dị đoan để gạt người, tham vọng khinh khi, chê bai ngạo báng đạo đức, không còn nhân tâm thế đạo. Ông chán ngán nhân tình thế thái nên phế hết gia đình cho vợ con của ông ở. Ông mua một số đất riêng tại làng Long Thạnh, rạch Xẻo Môn cất một căn nhà sàn, một mình hôm sớm công phu, ngày đêm giới luyện. Từ đó, ông đóng cửa tu trì, ít hay đi đâu và cũng không giao thiệp cùng ai. Khi đến ngày rằm, 30, ông có đi đàn tại Cần Thơ cách chỗ ông chừng 2km. Ông tu ít năm thì vợ và con gái út của ông cũng thọ chơn truyền, công phu luyện đạo. Ông tu trót 15 năm thì ông đắc thành tại thế. Có một lần ông xuất hồn về cơ tại Chiếu Minh đàn, chủ đàn là

giáo sư Nguyễn Văn Chương ở tại Cái Tắc, ngày 20-2-1945 âm lịch giờ Ngọ. Sau khi ông liễu đạo về cơ Chiếu Minh, ông dạy lục đàn Thánh Giáo đó mới biết ông đã xuất chơn thần lúc còn tại thế về cơ dạy đạo. Tôi xin trích lục đàn đó để cho quý ngài tu đơn luyện đạo hoặc là chưa tu xem để làm triệu chứng.

Tiếp đàn trích lục:

THI

Vân du vừa đến ghé đàn chơi,
Mừng hết chư nho đái lệnh Trời,
Học đạo vô tâm vô ngũ uẩn,
Diệt trần thì khỏi chịu lưng vơi.

Để lão chuyển một vị đủ đạo đức đến đây hiệp tác cùng chư hiền mà chung lo hành đạo. Giã từ chư vị Lão phi bồng.

THI

Bồng Lai thoát kiếp nợ trần duyên,
Một dạ cần tu giữ đạo huyền,
Thập ngũ linh cơ Chiếu Minh Tự,
Đái thời ngộ mạng hưởng ân thiên.

Không nên biết, xin kiếu.

(Tiếp diễn:)

THI

NGÔI xưa trở lại khỏe thân vàng,
HAI kiếp chường tu lại Niết Bàn,
GIÁO hóa huyền vi thâm Bắc khuyết,
CHỦ huyền cơ nhiệm tại Nam Bang.

Thầy mừng các con nghe.

THI

Vui bấy Bồng Lai trở gót hài,
Dậu thời Thầy rước lại Thiên Thai,
Trần duyên đà mãn thân cơ cực,
Tiếp điển rồi đây sẽ giải bày.

*

Ngộ thời liệm xác phải y kỳ,
Cự luật vi huyền phải chỉnh y,
Các trẻ hiểu thông Thầy miễn dạy,
Làm tròn như cũ ấy điều quy.

*

Chiếu Minh nghĩa địa gởi thi hài,
Linh tánh trở về cõi Thiên Thai,
Cho rõ đạo mầu là quý trọng,
Cơ huyền chuyển lại dựng ngày mai.

HẾT.

PHẦN PHỤ BẢN * HUỆ MINH CHƠN TIÊN

Thiên Lý Bửu Tòa, Đền chấp bút lúc 10 giờ 50 phút
ngày 4 tháng Chạp năm Nhâm Tuất (17-1-1983)

THI:

Du nhàn ngoại cảnh chí thong dong,
THIÊN LÝ hào quang chiếu chấp chồng,
BỬU TÒA ghé lại đàn nương bút,
Chợt nhìn nơi cảnh ý đà thông.

THI:

Đạo mầu **HUỆ** giác rõ cơ Thiên,
Luyện kỹ **MINH** tâm hiểu máy huyền,
Bảo mạng **CHƠN** nguơn thường lặng lẽ,
Phép mầu **TIÊN** Phật đáo về nguyên.

Bần đạo **HUỆ MINH CHƠN TIÊN**, tục danh **Trần Văn Lược**. Hôm nay nhằm giờ vân du ngoại cảnh, ngang qua đây nhìn cảnh Tòa vàng hào quang ngũ sắc rạng tỏ góc trời. Bần đạo xin vào đàn bái yết **Đức Phụ Hoàng, Đức Tây Vương và Tam Trấn**, sau xin vài hàng cùng chư đạo tâm hãy lắng nghe.

THI BÀI:

Giờ ngoạn cảnh du nhàn tứ hải,
Chợt nhìn qua nhơn loại buổi nay,
Động lòng bác ái từ bi,
BỬU TÒA nương bút vài lời diệu ngôn.
Nhìn Đạo bấu trường tồn cuộc thế,
Xét phận này không thể góp công,
Xin trên Bệ Ngọc cửu trùng,
Đôi câu giảng luận với cùng đạo tâm.

Chào chư vị sư tầm Đạo pháp,
 Mở cửa huyền dung nạp chúng sanh,
 Trước tiên nhận thức nguồn lành,
 Giảng thông chữ Đạo lập thành Càn Khôn.
 Chữ Đạo ấy trường tồn bất diệt,
 Đạo ấy là chủ thuyết khai sanh,
 Khai Thiên dựng Địa lập thành,
 Càn Khôn vạn vật thấp sanh cũng đồng.
 Đạo pháp vốn trong vòng vận chuyển,
 Pháp luân xa chuyển biến ngàn trùng,
 Vận hành chuyển đạt lưu thông,
 Âm dương thủy hỏa tựu trung đơn điền.
 Xá lợi tử là Diên hống kết,
 Kết lại rồi diệt hết tử sanh,
 Cũng như nhơn đạo lập thành,
 Dụng nam với nữ hóa sanh đời đời.
 Không biết đặt tên chi diển tả,
 Mới gọi rằng “ĐẠO” quả không sai,
 Lịnh **THẦY** Đạo hóa hoằng khai,
 Luyện đơn hoá chuyển Thánh thai dựng đời.
 Kỳ mật thế năm nơi khốn đốn,
 Phải lâm vòng hỗn độn vẫn xây,
 Pháp luân vận chuyển đêm ngày,
 Thanh thanh tịnh tịnh chuyển xây cuộc trần.
 Khí hỗn độn dần dần ngưng kết,
 Thánh thai hườn diệt hết yêu tinh,
 Cõi đời lắng diệu an bình,
 Cải tà qui chánh trở thành tân dân.
 Khi ấy mới cõi trần thông thả,
 Giảm bớt điều nhơn quả lằm than,
 Ráng lo cho đến hai ngàn,

Tu sao cứu khỏi thế gian họa sâu.
 Cuộc thế chiến năm châu chín đở,
 Họa diệt đời nào có muốn tha,
 Khuyên đời vưng lệnh **TRỜI CHA**,
Thực thi hòa hiệp Long Hoa hội này.
 Lành cho trọn điều may đưa tới,
 Hòa hiệp nhau dựng lại thái bình,
 Ghét nhau sấm dậy lôi đình,
Đưa cơ diệt thế thành linh không hay.
 Đời lẫn Đạo kỳ này chọn lọc,
 Trường thi công, thi đức, thi tài,
 Đạo Huỳnh đến buổi hồng khai,
 Đường tu áp dụng đức tài cứu nguy.
 Biết đường Đạo hãy đi cho đúng,
 Lúc lâm nguy vận dụng giải nạn,
 Tu đừng giả dối thế gian,
 Phật ma âu cũng hai đảng tự tâm.
 Biết hai ngàn là năm tận thế,
 Chắc hay không? mà để đánh liều,
 Hạ ngươn như cảnh trời chiều,
 Gà con kiếm mẹ, chim chiều về cây.
 Cảnh mưa dậy gió mây thảm khốc,
 Đường tai bay họa gởi sớm trưa,
 Tu chớ đừng sợ đức thừa,
 Cạnh tranh chữa nghiệp chưa vừa đã lâm.
 Lời thô thiếu đạo tâm suy nghĩ,
 Bần lui chớ chư sĩ xét rành,
 Đạo đời cũng trước với thanh,
 Trung dung phán đoán nguồn lành cội chơn.

Thăng.

MƯỜI CÔNG ĐỨC ẤN TỔNG KINH

- 1) Một là những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.
- 2) Hai là thường được các thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước lửa, trộm cướp, đao binh, ngục tù.
- 3) Ba là vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo phiền khổ, oán cừu, oan trái của đời trước cũng như đời này.
- 4) Bốn là các vị hộ pháp thiện thần thường gia hộ nên những loài dạ xoa, ác quỷ, rắn độc, hùm beo tránh xa không dám hãm hại.
- 5) Năm là tâm được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.
- 6) Sáu là chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y thực đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.
- 7) Bảy là lời nói việc làm trời, người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến ngợi khen.
- 8) Tám là ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khôn nghèo chuyển thành thịnh đạt. Nhàm chán nữ thân, mệnh chung liền được nam thân.
- 9) Chín là vĩnh viễn xa lìa đường ác, sanh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.
- 10) Mười là hay vì tất cả chúng sanh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sanh làm ruộng phước điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt được vô lượng phước quả thù thắng. Sanh ra nơi nào cũng thường được thấy Phật, nghe pháp, phước huệ rộng lớn, chứng đạt lục thông, sớm thành Phật quả.

CÁC KINH SÁCH ĐÃ ĐƯỢC ẤN TỐNG

- ❑ Đại Giác Thánh Kinh và Kinh Thánh Giáo Pháp
- ❑ Đại Thừa Chơn Giáo
- ❑ Bảo Pháp Chơn Kinh
- ❑ Quan Âm Phổ Chiếu Pháp Bảo Tâm Kinh
- ❑ Khuyến Nữ Hồi Tâm
- ❑ Địa Mẫu Chơn Kinh
- ❑ Thuyết Đạo: Chữ Tâm, Tình Thương, Ngọc Kinh
- ❑ Thánh Giáo Sưu Tập (1965-1971)
- ❑ Nữ Trung Tòng Phận
- ❑ Kinh Sám Hối
- ❑ Thánh ảnh Quán Thế Âm Bồ Tát
- ❑ Ngọc Minh Kinh
- ❑ Giáo Đoàn Nữ Giới
- ❑ Tu Chơn Thiệp Quyết
- ❑ Thánh Đức Chuyển Mê
- ❑ Thánh Đức Chơn Kinh
- ❑ Thánh Đức Chơn Truyền Trung Đạo
- ❑ Bình Minh Đại Đạo
- ❑ Hồi Dương Nhơn Quả và Ngọc Lịch Minh Kinh
- ❑ Thất Chơn Nhơn Quả (Lâm Xương Quang dịch)
- ❑ Thánh Huấn Hiệp Tuyển (Quyển I)
- ❑ Thánh Huấn Hiệp Tuyển (Quyển II)
- ❑ Huấn Từ Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế
- ❑ Đạo Pháp Bí Giải
- ❑ Tam Thừa Chơn Giáo
- ❑ Kinh Pháp Hoa
- ❑ Thiên Địa Bát Dương
- ❑ Tư Tưởng Đạo Gia (*Hàn Sinh tuyển, Lê Anh Minh dịch*)
- ❑ Ngô Văn Chiêu – Người Môn Đệ Cao Đài Đầu Tiên
(*Huệ Khải – Sách song ngữ Việt Anh*)
- ❑ Bồi Dưỡng Đức Tin (*Ngọc Giáo hữu Bùi Văn Tâm*)

- ❑ Lòng Con Tin Đấng Cao Đài (*Huệ Khải*)
- ❑ Cơ Duyên và Tuổi Trẻ (*Phạm Văn Liêm*)
- ❑ Đất Nam Kỳ – Tiền Đề Văn Hóa Mở Đạo Cao Đài (*Huệ Khải – Sách song ngữ Việt Anh*)
- ❑ Tìm Hiểu Kinh Sám Hối (*Thanh Căn – Huệ Khải*)
- ❑ Tam Giáo Việt Nam – Tiền Đề Tư Tưởng Mở Đạo Cao Đài (*Huệ Khải – Sách song ngữ Việt Anh*)
- ❑ Có Một Tình Thương (*Bạch Liên Hoa*)
- ❑ Hương Quế Cho Đời (*Phạm Văn Liêm*)
- ❑ Đạo Nguyên Chánh Nghĩa (*Vĩnh Nguyên Tự*)
- ❑ Hành Trang Người Đạo Cao Đài (*Diệu Nguyên*)
- ❑ Ngài Minh Thiện: Cuộc Đời & Đạo Nghiệp (*Đại Cơ Huồn*)
- ❑ Thất Chân Nhân Quả (*Lê Anh Minh dịch và chú*)
- ❑ Giải Mã Truyện Tây Du (*Huệ Khải*)
- ❑ Hành Trình Về Phương Đông (*Nguyen Phong*)
- ❑ Một Dòng Bát Nhã (*Huệ Khải*)
- ❑ Thiện Thư:
Cảm Ứng Thiên – Âm Chất Văn – Công Quá Cách (*Lê Anh Minh*)
- ❑ Thiên Đàng Địa Ngục Hai Bên (*Diệu Nguyên*)
- ❑ Đọc Lại Thất Chân Nhân Quả (*Huệ Khải*)

ĐÓN ĐỌC:

- ❑ Lời Vàng Sen Trắng
- ❑ Câu Chuyện Đức Tin
- ❑ Chiến Thắng Vạn Quân Không Bằng Tự Chiến Thắng Mình

PHIẾU PHÁT TÂM ĐÓNG GÓP IN KINH

Hằng năm, Thiên Lý Bửu Tòa đều có tổ chức ấn tống các Kinh sách quý báu để phát không cho bá tánh. Nếu quý vị muốn đóng góp trong việc in Kinh, xin vui lòng cắt và điền phiếu công đức sau đây. Chi phiếu xin đề: “**Thiên Lý Bửu Tòa**” với ghi chú “**In Kinh**”, và gửi về:

Thiên Lý Bửu Tòa
12695 Sycamore Ave
San Martin, CA 95046. USA

Họ tên: _____

Địa chỉ: _____ Apt _____

Thành phố: _____ Tiểu bang _____

Quốc gia cư ngụ: _____

Nay xin phát tâm đóng góp số tiền _____ để dùng vào việc ấn tống Kinh.

Thành tâm cầu nguyện xin ơn trên Đấng Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và thập phương chư Phật Thánh Tiên hộ trì cho âm siêu, dương thái, Đạo Pháp phục hưng, tất cả chúng sanh đồng được tội diệt phước sanh, thiện căn tăng trưởng, tỏ ngộ Đại Đạo. Cầu xin hồng ân Bề Trên hộ trợ cho gia đình chúng con và toàn tất đồng được an lạc, thanh tịnh, vạn sự kiết tường đầu năm chí cuối.

Nam Mô Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn.